

(Thời gian thực hiện 3 tuần, từ ngày 5/5/2025 đến 23/05/2025)

Chủ đề nhánh 1: Trường tiểu học

Chủ đề nhánh 2: Bé chuẩn bị vào lớp Một

Chủ đề nhánh 3: Tết thiếu nhi

Lớp: Mẫu giáo 5-6 tuổi A2

Số lượng trẻ: 37 cháu

Số giáo viên: 2 cô

Họ tên giáo viên: Lê Thị Thu Hương

I. Mục tiêu

Mục tiêu	Nội dung - Hoạt động
Phát triển thể chất	
- MT 05 : Kiểm soát được vận động	- Hoạt động học : PTVĐ : Chạy đích dắc theo vật chuẩn
- MT 06 : Phối hợp tay - mắt trong vận động:	- Hoạt động học : PTVĐ : Lăn bóng bằng hai tay và di chuyển theo bóng
- MT9: Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp	- Hoạt động học: PTVĐ : Bò chui qua ống dài 1,5mx0,6m
- MT27: Biết bàn là, bếp điện, bếp lò đang đun, phích nước nóng.... là những vật dụng nguy hiểm và nói được mối nguy hiểm khi đến gần; không nghịch các vật sắc, nhọn.	- Nhận biết và phòng tránh xa những hành động nguy hiểm , những nơi không an toàn các khu vực nguy hiểm như bếp , nhà vệ sinh - Dạy trẻ sử dụng đúng cách các vật dụng, thiết bị - Hoạt động trò chuyện, hoạt động mọi lúc mọi nơi
- MT31: Thực hiện một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn: +Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi. + Đi bộ trên hè; đi sang đường phải có người lớn dắt; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy. + Không leo trèo cây, ban công, tường rào...	- Thực hiện tốt quy định an toàn trường học và nơi công cộng cần thực hiện tốt các quy định sau: + Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi. + Đi bộ trên hè; đi sang đường phải có người lớn dắt; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy. + Không leo trèo cây, ban công, tường rào...

	<p>Hoạt động trò chuyện</p> <p>Hoạt động vui chơi</p>
2. Phát triển tình cảm - xã hội	
- MT 50 : Biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn).	<p>-Tìm được cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác , chấp nhận nhường nhịn)</p> <p>Hoạt động góc : góc phân vai – bán hàng , góc xây dựng (trong quá trình trẻ chơi cô quan sát)</p> <p>Chơi hoạt động theo ý thích : Cho trẻ xem kỹ năng sống và cô đặt câu hỏi tình huống cho trẻ giải quyết</p>
-MT 54 : Tiết kiệm trong sinh hoạt: tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khoá vòi nước sau khi dùng, không để thừa thức ăn	<p>-Tiết kiệm trong sinh hoạt: tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khoá vòi nước sau khi dùng, không để thừa thức ăn</p> <p>- HĐ trò chuyện</p> <p>- HĐ vui chơi</p>
3. Phát triển ngôn ngữ và giao tiếp	
-MT 55: Thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể, ví dụ: “Các bạn có tên bắt đầu bằng chữ cái T đứng sang bên phải, các bạn có tên bắt đầu bằng chữ H đứng sang bên trái”.	<p>- Nghe, hiểu lời nói, nhu cầu của người khác và phản hồi lại bằng những hành động, lời nói phù hợp trong hoạt động tập thể</p> <p>- Hiểu và làm theo được 2,3 yêu cầu liên tiếp</p> <p>HĐ vệ sinh, hoạt động chơi ngoài trời, hoạt động vui chơi</p>
-MT 69: Biết cách “đọc sách” từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách.	<p>Chỉ được tiếng trong trang sách từ trái sang phải từ trên xuống dưới</p> <p>- Lấy 1 quyển sách và yêu cầu trẻ chỉ xem câu truyện được bắt đầu từ đâu. Trẻ chỉ vào trang sách từ trên xuống dưới từ trái qua phải và lật giở các trang từ phải qua trái</p> <p>Hoạt động học : văn học</p> <p>Hoạt động góc (góc sách)</p>
4. Phát triển nhận thức	

<p>-MT 79 : Giải quyết vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau.</p>	<p>-Một số liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng đồ dùng đồ chơi quen thuộc Hoạt động trò chuyện , hoạt động vui chơi , hoạt động góc</p>
<p>-MT 84: So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.</p>	<p>-So sánh nhóm 3 đối tượng có kích thước khác nhau và sử dụng được các từ bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất... Hoạt động trò chuyện Hoạt động học : So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10</p>
<p>-MT 86: Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau.</p>	<p>-Tách một nhóm thành 2 nhóm nhỏ bằng các cách khác nhau và so sánh số lượng của 2 nhóm Hoạt động học :Chia nhóm có 10 đối tượng thành 2 phần</p>
<p>5. Phát triển thẩm mỹ</p>	
<p>-MT 112 : Hát đúng giai điệu lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt cử chỉ, điệu bộ...</p>	<p>- Hát các bài hát theo chủ đề và các bài hát trong chương trình giáo dục mầm non -Hát đúng giai điệu lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm bài hát Hoạt động học : Âm nhạc H: Tạm biệt búp bê (ĐT) N: Em yêu trường em TC: Nghe tiếng hát tìm đồ vật</p>
<p>- MT113 : Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).</p>	<p>- Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức khác nhau: nhún nhảy, lắc lư, vỗ tay, múa minh họa, gõ phách... *Hoạt động học: Âm nhạc: Biểu diễn văn nghệ cuối tuần *Hoạt động chơi ở các góc...(Góc âm nhạc)</p>

II. Yêu cầu, chuẩn bị

1. Yêu cầu

* Kiến thức :

- Trẻ biết tên trường Tiểu học Mỹ Thuận nằm ở TDP Đại Thắng, phường Mỹ Lộc, cạnh trường Mầm non Mỹ Thuận.

- Biết một số đặc điểm của trường tiểu học: Tên gọi các khu vực trong trường, chức năng từng khu vực...

- Biết một số hoạt động chính của học sinh lớp Một và 1 số nét đặc trưng khác với trường mầm non (cô giáo, học sinh, các môn học, hoạt động, đồ dùng học tập)...

- Biết khi ở trường MN bản thân trẻ là anh chị cả của trường nhưng khi tới trường tiểu học thì lại là em út của trường

- Biết cách xưng hô ở trường tiểu học: thầy giáo, cô giáo, các con học sinh

- Biết một số đồ dùng của học sinh tiểu học và công dụng của chúng

- Biết ở trường tiểu học: thời gian các giờ học dài hơn ở trường mầm non, cần sự tập trung chú ý cao hơn.

- Trẻ đếm đến 10; nhận biết mối quan hệ hơn kém về số lượng trong phạm vi 10; tách gộp nhóm đối tượng trong phạm vi 10.

- Nhận biết, phát âm, phân biệt đúng chữ cái v,r

- Biết cách thực hiện một số vận động cơ bản: chạy đích dắc theo vật chuẩn; bò chui qua ống dài; Lăn bóng bằng 2 tay và di chuyển theo bóng...

- Trẻ nhớ tên, hiểu nội dung 1 số bài thơ câu chuyện: truyện “Mèo và quyển sách”, thơ “Làm quen chữ số”, đọc thuộc và bước đầu đọc diễn cảm bài thơ “Làm quen chữ số”...

- Thuộc lời và hát đúng giai điệu bài hát “Tạm biệt búp bê”, “Cháu vẫn nhớ trường mầm non”; lắng nghe cô hát, nhận ra giai điệu bài hát nghe theo chủ đề; biết cách chơi trò chơi âm nhạc “Ai nhanh nhất”, “Hát theo hình vẽ”...

* **Kĩ năng :**

- Phát triển các giác quan của trẻ qua hoạt động sờ, nếm, ngửi...

- Phát triển khả năng quan sát, suy luận, phán đoán ở trẻ

- Phát triển ngôn ngữ, vốn từ cho trẻ.

- Trẻ nhận xét, mô tả về trường tiểu học (trường lớp, hoạt động, đồ dùng)

- Có một số kỹ năng đơn giản chuẩn bị cho việc học: chú ý lắng nghe và làm theo yêu cầu cô giáo, biết cách gỡ vở, sách, cầm bút, cách ngồi đọc viết...

- Miêu tả một số đặc điểm nổi bật về trường tiểu học quan sát trực quan, tham quan, tranh ảnh, thơ, truyện, diễn đạt hiểu biết của mình 1 cách rõ ràng.

- Thích đọc thơ và nghe kể chuyện về trường tiểu học

- Phối hợp các kỹ năng tạo hình để tạo ra sản phẩm cân đối, hài hoà: vẽ một số đồ dùng của học sinh lớp một; cắt dán trường tiểu học, tô vẽ về trường tiểu học...

- Thực hiện đúng các vận động: chạy đích dắc theo vật chuẩn; bò chui qua ống dài; Lăn bóng bằng 2 tay và di chuyển theo bóng...

- Rèn kỹ năng xếp đội hình đội ngũ và tập các động tác thể dục theo nhịp hiệu lệnh và lời bài hát.

- Rèn kỹ năng chơi với đồ chơi và chơi cùng các bạn trong nhóm chơi.

- Rèn thói quen lấy, cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định.

***Thái độ :**

- Thể hiện cảm xúc vui sướng khi hát múa về các bài hát về mái trường thân yêu.

- Trẻ vui sướng, mong muốn được đến trường tiểu học. Yêu quý bạn bè, cô giáo.

- Có ý thức giữ gìn đồ dùng học tập ngăn nắp, gọn gàng, sử dụng đúng cách

- Tình cảm lưu luyến, nhớ các cô, các bạn ở trường mầm non khi phải chia tay để đi học lớp một ở trường tiểu học

- Tích cực tham gia các hoạt động: vẽ, nặn, cắt, xé dán, tô, viết chữ về trường tiểu học và đồ dùng học tập.

- Quan tâm, giúp đỡ người khác, chơi hòa đồng và hợp tác cùng các bạn thực hiện công việc đến cùng

- Trẻ thực hiện một số quy định ở trường, ở nhà và nơi công cộng phù hợp độ tuổi

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Trang trí tranh ảnh, sách truyện phong phú, đa dạng về: chủ đề trường tiểu học

- + Tranh cô và trẻ cùng làm chủ đề “Trường tiểu học” được làm bằng những nguyên vật liệu khác nhau: bìa các tông, giấy màu, vải dạ, các loại hạt, vỏ cây, lá hoa khô, màu nước, chấm tròn, cúc áo ...và theo từng chủ đề nhánh:

- + Trường tiểu học

- + Bé chuẩn bị vào lớp một

- + Tết thiếu nhi

- Đồ dùng đồ chơi ở các góc đầy đủ, phong phú phù hợp chủ đề

- Môi trường cho trẻ hoạt động các góc chơi phù hợp với từng nội dung hoạt động đảm bảo an toàn cho trẻ

- Các đồ dùng đồ chơi học liệu đầy đủ về chủng loại, an toàn sạch sẽ đảm bảo vệ sinh

- Đồ dùng đồ chơi sắp xếp các vị trí trẻ dễ quan sát dễ lấy và dễ cất đi sau mỗi hoạt động

- Cô chuẩn bị đầy đủ đồ dùng đồ chơi cho trẻ đồ dùng trải nghiệm cho từng hoạt động

- Bảng tuyên truyền với các bậc phụ huynh: về chế độ sinh hoạt 1 ngày của bé, các hoạt động học, thực đơn theo ngày, tuyên truyền cách phòng tránh một số dịch bệnh theo mùa...

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Tranh hướng dẫn trẻ tạo hình, làm quen với toán, làm quen với chữ cái, các hoạt động giáo dục tình cảm, kỹ năng xã hội...đầy đủ

- Đồ dùng tổ chức các hoạt động PTVĐ, làm quen với toán đầy đủ

- Đồ dùng tạo hình đầy đủ: giấy vẽ, bút sáp, bút chì, giấy thủ công, kéo, hồ dán, đất nặn...

- Đạo cụ âm nhạc đầy đủ: dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp, xác xô, lúc lắc, trống, đàn...

- Tranh ảnh, video về trường tiểu học, một số đồ dùng học tập: cặp sách, sách vở, bút chì, bút mực, bảng đen...

- Tranh thơ, tranh truyện, rối theo chủ đề: câu chuyện “Mèo và quyển sách”, thơ “Làm quen với chữ số”...

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Bảng tuyên truyền với các bậc phụ huynh: về chế độ sinh hoạt 1 ngày của bé, các hoạt động học, thực đơn theo ngày, tuyên truyền cách phòng tránh một số dịch bệnh theo mùa...

- Đồ dùng thể dục: nơ, gậy vòng, bóng...đầy đủ

- Đồ dùng tạo hình đầy đủ: giấy vẽ, bút sáp, bút chì, giấy thủ công, kéo, hồ dán, đất nặn, các nguyên vật liệu tự nhiên...

- Đạo cụ âm nhạc đầy đủ: dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp, xác xô, lúc lắc, trống, đàn...

III. Kế hoạch giáo dục tuần

Hoạt động	Tuần 1 (Từ 13/04- 17/04)	Tuần 2 (Từ 20/04 – 24/04)	Tuần 3 (Từ 27/04 – 01/05)	Lưu ý
Chủ đề Trường Tiểu học	Trường tiểu học	Bé chuẩn bị vào lớp Một	Tết thiếu nhi	
Trò chuyện	<p>- Cô đón trẻ: quan tâm đến sức khỏe của trẻ; quan sát, nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi và từ lễ phép phù hợp tình huống, thể hiện hành vi thói quen văn minh lịch sự khi giao tiếp với người khác.</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về: + Trường tiểu học Mỹ Thuận: Con đang học lớp nào? Trường</p>			

	<p>gì? Sang năm học tới, các con được lên lớp mấy? Trường nào? Con biết gì về trường tiểu học Mỹ Thuận? Con đã được đến đó chưa? Trường TH Mỹ Thuận có gì khác trường mầm non? ...</p> <p>+ Bé chuẩn bị vào lớp Một: Đồ dùng của học sinh lớp 1 là những gì? Con có biết khi lên lớp 1, con được tham gia các hoạt động nào không? Con có thích vào lớp Một không? Bố mẹ các con đã chuẩn bị cho các con những gì để vào lớp một?...</p> <p>+ Tết thiếu nhi: Ngày mừng 1 tháng 6 là ngày gì? (Ngày tết thiếu nhi) Ngày tết thiếu nhi là ngày tết dành cho những ai? Vào ngày tết thiếu nhi, các con được tham gia những hoạt động nào? Lớp mình đã chuẩn bị những gì cho các con đón tết thiếu nhi?...</p> <p>+ Trò chuyện về các bữa ăn trong ngày và lợi ích của ăn uống đủ lượng và đủ chất</p> <p>+ Trò chuyện về sự liên quan giữa ăn uống và bệnh tật (tiêu chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...). Một số nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh.</p> <p>- Trao đổi với phụ huynh về một số vấn đề của trẻ ở trường cùng như ở nhà: thói quen, sở thích, các vấn đề về sức khỏe, dinh dưỡng hợp lí, chế độ ăn uống khoa học, hướng dẫn phụ huynh ôn luyện kiến thức kỹ năng ở nhà...</p>	
<p>Thể dục sáng</p>	<p>1. Mục đích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện được các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp, tay, chân, bụng, bật theo lời bài hát - Rèn kỹ năng phối hợp nhịp nhàng các động tác kết hợp với nhịp điệu âm nhạc - Giúp trẻ có thói quen tập thể dục buổi sáng - Trẻ khỏe mạnh, vui vẻ sáng khoái, tích cực tham gia hoạt động <p>2. Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ - Các động tác TDS - Nhạc có lời bài hát “Cháu vẫn nhớ trường mầm non”, “Tạm biệt búp bê”... <p>3. Tiến hành hoạt động</p> <p>3.1. Khởi động:</p>	

	<p>Cho trẻ đi với các kiểu đi: Đi thường, đi bằng mũi, gót bàn chân, chạy nhanh - chậm - đi đứng lại thành 3 hàng ngang theo tổ để tập bài thể dục sáng.</p> <p>3.2. Trọng động: Trẻ tập từng động tác theo lời bài hát “Cháu vẫn nhớ trường mầm non”/ “Tạm biệt búp bê”</p> <p>+ Hô hấp: Gà gáy ò, ó, o</p> <p>+ ĐT tay: Hai tay đưa ngang, gập khuỷu tay</p> <p>+ ĐT chân: Ngồi khuỷu gối, tay đưa cao ra trước</p> <p>+ ĐT bụng: Đứng cúi người, tay chạm ngón chân</p> <p>+ Bật: Bật chụm tách chân</p> <p>3.3. Hồi tĩnh: Trẻ đi lại nhẹ nhàng</p>				
Hoạt động học	Thứ hai	<p>Thể dục : PTVĐ Chạy đích dắc theo vật chuẩn(MT5)</p>	<p>Thể dục : PTVĐ Bò chui qua ống dài 1,5mx0,6m (MT09) TC: Tung cao hơn nữa</p>	<p>Thể dục : PTVĐ Lăn bóng bằng 2 tay và di chuyển theo bóng (MT6) TC: Ném bóng vào rổ</p>	
	Thứ ba	<p>KPXH: Tìm hiểu về trường Tiểu học Mỹ Thuận</p>	<p>KPXH Một số đồ dùng của học sinh lớp một</p>	<p>PTTC-KNXH Tết thiếu nhi</p>	
	Thứ tư	<p>Tạo hình Cắt dán trường tiểu học (ĐT)</p>	<p>Âm nhạc H : Tạm biệt búp bê N: Em yêu trường em</p>	<p>Tạo hình: Vẽ một số đồ dùng học tập của học sinh lớp một (ĐT)</p>	

			TC: Nghe tiếng hát tìm đồ vật (MT112)		
	Thứ năm	Toán Ôn số lượng trong phạm vi 10	Toán Ôn nhận biết, phân biệt khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật	Toán Ôn chia nhóm có 10 đối tượng thành 2 phần	
	Thứ sáu	Văn học Truyện “Mèo và quyền sách”	Văn học Thơ “Làm quen chữ số”	Chữ cái Làm quen chữ v, r	
Chơi ngoài trời	Thứ 2	QS: Thời tiết TC: Trời mưa Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời	QS: Cây xoài TC: Lộn cầu vòng. Chơi tự do với phấn sỏi, lá cây	QS: Thời tiết TCVĐ: Trời mưa Vui chơi tự do: Phấn sỏi lá cây...	
	Thứ 3	QS: Tham quan trường tiểu học TC: Mèo đuổi chuột Chơi tự do với các đồ chơi ngoài trời	QS: Vườn trường TC: Kéo co Chơi tự do với phấn sỏi, lá cây...	QS: Tham quan nhà bếp TC: Chạy tiếp cờ Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời, phấn, sỏi, lá cây	
	Thứ 4	QS: Cầu trượt TC: Đuổi bắt Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây	+ Quan sát: Cây hoa hồng +TCVĐ: Mèo đuổi chuột +Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây...	+QS: Cây bàng +TCVĐ: Kéo co + Vui chơi tự do: Phấn sỏi lá cây...	
	Thứ 5	QS: Rau muống TC: Chạy tiếp cờ	QS: Đạo chơi sân trường lắng nghe các âm thanh khác nhau	+ QS: Cây phượng TCVĐ: Chạy tiếp cờ Chơi tự do: Phấn	

		Chơi tự do với phấn sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời	-TCVĐ: Chạy tiếp cờ Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây	sỏi lá cây	
Thứ 6	QS: Vườn trường TCVĐ: Kéo co Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời	- QS: Đu quay -TCVĐ: Mèo đuổi chuột - Chơi tự do ngoài trời, phấn sỏi lá cây	QS: Cây hoa cúc TCVĐ: Đuổi bắt Vui chơi tự do với phấn sỏi lá cây		
Chơi, hoạt động ở các góc	<p>1. Phân vai: Cô giáo, bán hàng 2. Xây dựng : Xây trường tiểu học 3. Học tập: Làm sách, xem tranh, ảnh, truyện về trường tiểu học 4. Tạo hình: Vẽ, nặn, xé dán, xếp dán... về trường tiểu học 5. Âm nhạc: Hát vận động một số bài hát theo chủ đề trường tiểu học 6. Thiên nhiên: Gieo hạt, trồng và chăm sóc cây; đóng nước vào chai, chơi với cát nước</p> <p>1. Mục tiêu giáo dục :</p> <p>a. Kiến thức:</p> <p>+ Góc xây dựng : -Trẻ biết dùng các nguyên vật liệu, đồ dùng, đồ chơi để thực hiện thành công ý định của mình.</p> <p>+ Góc phân vai : - Trẻ biết tự thảo thuận với nhau để phân vai, biết nhập vai chơi, biết các công việc bán hàng, cô giáo, học sinh ...</p> <p>+ Góc học tập - Xem tranh ảnh phân loại các nguồn nước, trang phục theo mùa, hiện tượng thời tiết theo mùa... -Dùng hạt gạo để xếp thành chữ cái v,r... chữ số 10</p> <p>+ Góc Âm nhạc: -Trẻ thuộc một số bài hát trong chủ đề Trường tiểu học -Trẻ thuộc một số bài thơ trong chủ đề</p> <p>+ Góc tạo hình -Trẻ biết vẽ, tô màu trường tiểu học, một số đồ dùng của học sinh lớp Một... -Trẻ biết tô màu đều tay không chườm ra ngoài, tô kín hết</p>				

	<p>tranh</p> <p>+ Góc thiên nhiên :</p> <p>+ Trẻ biết đong nước vào chai và đếm số cốc nước để đổ đầy chai</p> <p>- Trẻ biết quá trình phát triển của cây từ hạt</p> <p>- Biết trồng và chăm sóc cây</p> <p>b. Kỹ năng</p> <p>- Trẻ biết một số kỹ năng chơi ở góc mà mình lựa chọn:</p> <p>+ Xếp hình, lắp ghép... xây dựng trường tiểu học cùng các bạn</p> <p>+ Trẻ thực hiện đúng ảnh động vai chơi: bán hàng, cô giáo</p> <p>+ Trẻ vẽ, tô màu, xé dán...</p> <p>+ Nghe nhạc và hát các bài hát theo chủ đề “Trường tiểu học”</p> <p>+ Tô theo dấu chấm mờ, kỹ năng lật giở trang sách, “đọc” sách theo trình tự, giữ gìn sách...</p> <p>- Luyện kỹ năng hoạt động theo nhóm, cá nhân.</p> <p>- Biết phối hợp giữa các góc chơi.</p> <p>c. Thái độ</p> <p>- Trẻ có hứng thú, tích cực với hoạt động.</p> <p>- Trẻ đoàn kết, nhường nhịn trong khi chơi.</p> <p>- Biết cất lấy đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định gọn gàng, ngăn nắp.</p> <p>II. Chuẩn bị</p> <p>1. Góc phân vai: “Cô giáo”, “Bán hàng”</p> <p>- Đồ chơi (vật thật) bán hàng: các loại hoa, rau, củ quả, đồ chơi nấu ăn, bác sỹ...</p> <p>2. Góc xây dựng: Xây trường tiểu học</p> <p>- Các vật liệu xây dựng như gạch xây dựng, đồ chơi xếp hình xây dựng, công, hàng rào, đồ chơi lắp ráp, cây xanh, hoa, que các loại, sỏi, xe tải đồ chơi...</p> <p>3. Góc học tập và sách: Làm sách, xem tranh, ảnh, truyện về trường tiểu học</p> <p>Sưu tầm hình ảnh về trường tiểu học từ trong họa báo</p> <p>- Sách, kéo, hồ dán, khăn lau</p> <p>4. Góc tạo hình: Vẽ, nặn, xé dán, xếp dán trường tiểu học, một số đồ dùng của học sinh lớp một...</p> <p>- Cánh hoa khô, lá cây, cành cây khô...nguyên vật liệu thiên nhiên</p> <p>- Bìa, giấy A4, giấy màu, sáp màu, bút lông, màu nước, bút chì, kéo, băng, đất nặn, hồ dán...</p>	
--	---	--

5. Góc âm nhạc: Hát, vận động 1 số bài hát theo chủ đề.

- Dao cụ âm nhạc, mũ múa, váy...

6. Góc thiên nhiên: Gieo hạt, trồng và chăm sóc cây; chơi với cát nước

- Thùng xốp đựng đất để trẻ làm đất, gieo hạt

- Một số chậu hoa, cây cảnh, chậu nước, dụng cụ chăm sóc cây...

- Hạt giống, cây giống...

III. Dự kiến chơi

- Trò chuyện với trẻ về trường tiểu học : Hát cùng cô « Tạm biệt búp bê ». Hỏi : Các con vừa hát bài hát nào ? Bài hát nói về điều gì ? Các con đang học lớp mấy tuổi ? Sang năm học tới, các con lên lớp gì ? Học trường nào ? Con biết gì về trường tiểu học ? Đồ dùng của các anh chị học sinh lớp một là những gì ? Các anh chị được tham gia những hoạt động nào ? Con có thích được lên lớp một không ? Tại sao ? Con thích hoạt động nào nhất của học sinh lớp một ?...

- Hôm nay, cô đã chuẩn bị rất nhiều đồ chơi ở các góc theo chủ đề trường tiểu học cho các con đấy! Các con thích chơi gì nào? (Con thích chơi bán hàng, cô giáo , xây trường trường tiểu học , thích vẽ, nặn đồ dùng học tập , làm sách, xem sách, chơi in hình trên cát, chăm sóc cây...).

Thế bạn nào chơi ở góc phân vai? Bạn nào chơi ở góc phân vai nữa? Cô thấy bạn A,B...Cũng thích chơi ở ở góc phân vai đấy, lát nữa chúng mình sẽ cùng bạn A về góc phân vai nhé!

- Các con định chơi gì? (Con chơi cô giáo, con bán hàng, ...)

- Còn các bạn khác, con thích chơi ở góc nào? (...).

Cô nhắc lại tên các góc chơi.

Cô đã chuẩn bị đầy đủ đồ chơi cho các trò chơi ở góc các con thích rồi đấy. Bây giờ con nào thích chơi ở góc nào thì nhẹ nhàng về góc chơi đấy!

*** Tiến trình chơi:**

- Trong khi trẻ chơi, cô đi từng góc quan sát, gợi ý, giúp đỡ khi trẻ còn lúng túng. Cô có thể đổi góc chơi khi trẻ có dấu hiệu chán nản muốn tham gia góc chơi khác.

Góc xây dựng: Các bác đang xây dựng gì? Ai là kỹ sư trưởng, còn các bác khác làm gì?...

Góc phân vai: bán hàng: Các bác đang làm gì? Cửa hàng bác bán những gì? Cô đóng vai hỏi giá mặt hàng và mua

	<p>hàng...</p> <p>Cô giáo: Cô đóng vai học sinh vào lớp học bài...</p> <p>Góc học tập, tạo hình, thiên nhiên, âm nhạc: Cô quan sát, giúp đỡ, động viên trẻ.</p> <p>* Kết thúc chơi:</p> <p>Cô cùng 1 số trẻ ở các góc chơi đi đến từng góc chơi để nhận xét. Tập trung trẻ ở 1 góc để các bạn cùng nhận xét...</p>	
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</p>	<p>* Vệ sinh – ăn</p> <p>1. Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ có thói quen rửa tay rửa mặt trước khi ăn... trẻ kể tên một số món ăn, màu sắc thức ăn. - Biết cầm bát bằng tay trái, thìa bằng tay phải. - Có một số hành vi tốt trong ăn, uống: không cười đùa khi ăn, không đổ cơm từ bát của mình sang bát của bạn và ngược lại, ho quay ra ngoài... - Ăn xong lau miệng uống nước theo sự hướng dẫn của cô. <p>2. Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà vệ sinh sạch sẽ để trẻ đi vệ sinh. Nước, xà phòng, khăn lau tay để rửa tay cho trẻ. Khăn mặt đủ cho trẻ rửa mặt - Bàn ghế kê ngay ngắn đủ trẻ ngồi, đầu tóc quần áo trẻ gọn gàng. - Trên bàn có đủ đĩa đựng khăn lau tay, đĩa đựng cơm rơm. - Đủ số bát, thìa, thức ăn... - Đầu tóc quần áo cô gọn gàng, đeo tạp dề, khẩu trang. <p>3. Tiến hành hoạt động.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ rửa tay với xà phòng, dưới vòi nước sạch, trẻ rửa mặt, sau đó lấy yếm ăn, cho trẻ ngồi ngay ngắn vào bàn ăn. - Cô giới thiệu món ăn, màu sắc, dinh dưỡng. - Động viên trẻ ăn hết xuất để người khỏe mạnh. Cô cho các bạn trực nhật chia cơm đến cho từng trẻ. - Hướng dẫn trẻ xúc ăn, cầm thìa bằng tay phải, tay trái giữ bát không đổ bát cơm. Giáo dục trẻ ăn hết xuất, không cười đùa gây sặc thức ăn. - Biết nhặt cơm rơm bỏ vào đĩa, lau tay vào khăn. - Trẻ ăn xong cô hướng dẫn trẻ lau miệng, uống nước. Dạy trẻ tự cởi quần, đi vệ sinh- không đi vệ sinh trong quần, cho trẻ ngồi nghỉ 30 phút, hướng dẫn trẻ vào chỗ ngủ. <p>* Ngủ trưa</p>	

	<p>1. Mục đích Trẻ ngủ đủ giấc. Không mất trật tự gây ảnh hưởng đến giấc ngủ của trẻ khác.</p> <p>2. Chuẩn bị. Sập. Chiều đủ cho trẻ nằm.</p> <p>- Phòng thoáng mát, đủ ánh sáng, không mở cửa quá lớn. Trẻ đều được đi vệ sinh trước khi đi ngủ.</p> <p>3. Tiến hành hoạt động. Cô cho trẻ lấy gối, hướng dẫn trẻ vào nằm.</p> <p>- Nhắc nhở trẻ nằm đúng tư thế, không nằm sấp, trẻ nhắm mắt, không đùa giỡn., không nói chuyện, cô có thể mở nhạc hát ru nhẹ nhàng cho trẻ. Trẻ cá biệt cô dỗ dành trẻ ngủ cho trẻ nằm cạnh cô.</p> <p>- Giáo dục giới tính cho trẻ</p> <p>- Khi trẻ ngủ dậy, cô cho trẻ ngồi tại chỗ 3-5 phút, nhắc trẻ cất gối rồi vận động nhẹ nhàng qua các trò chơi như tay ai xinh, đôi chân kì diệu...</p> <p>- Trẻ vệ sinh, ăn bữa phụ</p>				
Chơi, hoạt động theo ý thích	Thứ 2	Cho trẻ hoạt động tại phòng thư viện	Trò chơi: Khiêu vũ với bóng	Trò chơi : Chèo thuyền	
	Thứ 3	Trò chơi: Cầu thủ bóng đá	Cho trẻ làm bài trong vở bé làm quen với Toán	Cho trẻ làm bài trong vở Bé làm quen với toán qua con số	
	Thứ 4	TC: Hát theo hình vẽ	TC: Cho trẻ làm quen với một số thao tác chế biến món ăn đơn giản	TC: Kẹp bóng trong đường hẹp	
	Thứ 5	Dạy trẻ không đi theo và nhận quà của người lạ	Trò chơi: Ném lon	EDP: Làm hộp bút để bàn	
	Thứ 6	Nêu gương bé ngoan			

KẾ HOẠCH NGÀY TUẦN I

Chủ đề nhánh 1: Trường tiểu học

(Thời gian thực hiện từ 04/05 – 08/05/2026)

Lớp: Mẫu giáo 5-6 tuổi A1

Số lượng trẻ: 34 cháu

Giáo viên phụ trách: Phạm Thị Liệu

Thứ hai, ngày 04/ 05 /2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ - Chơi -TDS:

- Cô đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh
- Chơi tự chọn
- Trò chuyện về trường tiểu học: Các con đang học lớp mấy tuổi? Trường nào? Sắp tới các con được lên học lớp mấy, học trường nào?...
- TDS: (Như KHT).

2. Học: PTVĐ : Chạy đích dắc theo vật chuẩn (MT5)

a) Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ biết cách chạy đổi hướng, chạy đích dắc theo vật chuẩn
- Kỹ năng: Rèn luyện sự khéo léo, phối hợp tay - chân nhịp nhàng, mắt nhìn hướng đi, không va chạm vật chuẩn
- Thái độ: Trẻ tự tin, hào hứng tham gia hoạt động. Rèn tác phong nhanh nhẹn, ý thức tổ chức kỷ luật.

b) Chuẩn bị:

- 5 vật chuẩn đặt theo đường đích dắc
- 50 túi cát, đặt trên sàn 4 vòng tròn đường kính 0,4m (1 vòng tròn nằm giữa, 3 vòng tròn xếp xung quanh) và 1 vòng tròn to cách vòng tròn ở giữa 2m làm vạch chuẩn cho trẻ đứng ném.

c) Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Cô cho trẻ ra sân, trò chuyện về thời tiết. Trời hôm nay như thế nào ? Cô kiểm tra sức khoẻ trẻ</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. HĐ1: Khởi động: Cho trẻ Cho trẻ đi với các kiểu đi: Đi bằng mũi, gót bàn chân, chạy nhanh chậm, đi đứng lại thành 3 hàng ngang để tập BTPTC</p> <p>2.2. HĐ2: Trọng động: BTPTC: *BTPTC: Cho trẻ tập theo cô từng động tác theo lời bài hát “Tạm biệt búp bê”</p>	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>Trẻ đi với các kiểu đi</p>

<p>Tay đưa ra trước, lên cao (2l 8n)</p> <p>Đứng đưa 1 chân ra trước, khụy gối, chân sau thẳng 3l 8n</p> <p>Bụng, lườn: Đứng cúi người, tay chạm ngón chân 2l 8n</p> <p>Bật tiến</p> <p>*VĐCB: Cô giới thiệu tên bài tập Chạy đích dắc theo vật chuẩn</p> <p>Cô làm L1: Không phân tích</p> <p>Cô làm L2: Có phân tích cách tập: Cô đứng trước vạch xuất phát, ở tư thế chuẩn bị, hai tay thả lỏng, đứng chân trước chân sau trước vạch xuất phát, mắt nhìn thẳng. Khi có hiệu lệnh chạy, cô chạy từ vạch xuất phát, chạy vòng qua từng vật chuẩn theo hướng đích dắc phối hợp tay chân nhịp nhàng. Chạy liên tục, không va chạm vào vật chuẩn. Chạy qua vật chuẩn cuối cùng và về đích; sau đó, đi bộ nhẹ nhàng về cuối hàng</p> <p>Cho 1,2 trẻ khá thực hiện</p> <p>Cho lần lượt 2 trẻ ở 2 hàng ngang đối diện thực hiện (2 lần) chạy đổi hướng theo vật chuẩn. Sau đó cho trẻ tập theo nhóm tăng thêm vật chuẩn. Cuối cùng, cô cho 2 hàng thi đua chạy đích dắc theo vật chuẩn về đích, lấy đồ dùng học tập của học sinh lớp 1. Cô quan sát, động viên sửa sai (nếu có)</p> <p>+ TC: Ném túi cát vào vòng:</p> <p>Cho trẻ chia thành 2 đội chơi. Cách chơi: Tất cả trẻ của từng đội sẽ lên ném. Trẻ lên ném đứng xung quanh vòng tròn ngoài. Khi có hiệu lệnh, tất cả trẻ cùng nhặt túi cát ném vào vòng. Thời gian ném dành cho mỗi đội là một bản nhạc.</p> <p>Luật chơi: Túi cát nào nằm ngoài vòng tròn sẽ không được tính.</p> <p>Cho 2 đội lần lượt lên chơi. Cô kiểm tra kết quả, nhận xét, động viên trẻ.</p> <p>2.3. HĐ3: Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng (3-4 phút)</p>	<p>Trẻ quan sát và lắng nghe</p> <p>- 1, 2 trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi (2,3 lần).</p> <p>Trẻ đi lại nhẹ nhàng</p>
---	---

3. Kết thúc: Nhận xét, động viên trẻ	
---	--

3. Chơi ngoài trời: Quan sát: Thời tiết. Trò chơi: Trời mưa. Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

a) Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ nêu được một số đặc điểm nổi bật của mùa hè. Biết một số đặc điểm khác biệt của mùa hè - mùa xuân. Biết cách chơi trò chơi.

- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

- Thái độ: Biết cách ăn mặc phù hợp thời tiết và mùa.

b) Chuẩn bị: Phấn sỏi, lá cây.

c) Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú Cô cho trẻ nhẹ nhàng ra sân, vừa đi vừa hát: khúc hát dạo chơi</p> <p>2. Tổ chức 2.1. HĐ1: Quan sát thời tiết: Cô cho trẻ ra sân, quan sát thời tiết → Đàm thoại: Trời hôm nay như thế nào ? Bầu trời có nhiều mây không ? Vì sao ? Con có nhìn thấy mặt trời không ? Khi nhìn lên mặt trời có cảm giác gì ? Trời có gió không ? Vì sao con biết ? Đó biết bây giờ là mùa gì ? Con có cảm nhận gì về tiết trời mùa hè, có gì khác mùa xuân ? Cùng cố, giáo dục trẻ biết cách ăn mặc phù hợp thời tiết và mùa</p> <p>2.2. HĐ2: Trò chơi: Trời mưa. Cách chơi: Cho trẻ vừa đi vừa hát, khi có hiệu lệnh "Trời mưa" thì trẻ nhanh chân về nhà (Tìm cho mình 1 ghế), ai không tìm được ghế phải nhảy lò cò 1 vòng Cho trẻ chơi, cô điều khiển trò chơi, động viên trẻ</p> <p>2.3. HĐ3: Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây. Cô giới thiệu các góc chơi. Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3. Kết thúc: Nhận xét, động viên trẻ</p>	<p>Trẻ quan sát thời tiết</p> <p>Trời mát, nóng...</p> <p>Nhiều mây... mây xanh, trắng</p> <p>Có nhìn thấy mặt trời vì trời không có mây đen</p> <p>Mùa hè</p> <p>Mùa hè nóng bức, mùa xuân ấm áp...</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi 4-5 lần</p> <p>Chơi theo ý thích</p>

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích: Cho trẻ hoạt động tại phòng thư viện: xem tranh truyện, đọc thơ, nghe cô kể chuyện...

*Mục đích:

- củng cố kiến thức về nội dung bài thơ, câu chuyện trẻ đã được làm quen
- củng cố kỹ năng “đọc” giờ trang sách, mở rộng vốn từ, phát triển khả năng nghe hiểu, tập kể chuyện, đóng kịch...
- Hình thành thói quen sách, văn hoá đọc sách

*Chuẩn bị: đồ dùng, sách truyện... phòng thư viện

*Tiến hành:

- Trò chuyện với trẻ về phòng thư viện và các hoạt động trẻ được tham gia khi đến phòng thư viện
- Cô tổ chức, hướng dẫn cho trẻ tham gia các hoạt động: “đọc” sách, truyện; kể lại chuyện theo tranh, nhân vật rồi, đóng kịch...
- Cô khuyến khích, động viên trẻ

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc trẻ, hỗ trợ trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về
- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

*Sĩ số: 37 có mặt vắng mặt

*Tình trạng sức khoẻ:

* Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi:

* Kiến thức, kỹ năng:

Thứ ba, ngày 05 tháng 5 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ - Chơi - TDS :

- Cô đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh
- Chơi tự chọn
- Trò chuyện về trường Tiểu học: Các con đang học lớp mấy tuổi? Trường nào?, Sắp tới các con được lên học lớp mấy, học trường nào?...
- TDS: (Như KHT).

2. Học: Phát triển nhận thức: KPXH: Tìm hiểu về trường tiểu học Mỹ Thuận

a) Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ biết địa điểm trường, các khu vực và đặc điểm từng khu vực. Biết một số hoạt động của cô giáo và học sinh Trường Tiểu học.
- Kỹ năng: Rèn khả năng ghi nhớ có chủ định.
- Thái độ: Thích và háo hức chuẩn bị đến Trường Tiểu học.

b) Chuẩn bị: Máy tính kết nối với tivi để trẻ xem các hình ảnh và video về Trường Tiểu học.

Câu đố về một số đồ dùng học sinh lớp 1.

c) Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Cô cùng trẻ hát "Tạm biệt búp bê" và trò chuyện về Trường Tiểu học: Con đang học lớp nào ? Trường nào ? Sang năm học tới, các con lên lớp mấy ? Học trường nào ? Con biết gì về Trường Tiểu học ?...</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. HĐ1: Quan sát, đàm thoại: Trẻ quan sát các hình ảnh, xem video về các khu vực trong trường và 1 số hoạt động của học sinh Trường Tiểu học</p> <p>→ Đàm thoại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là những hình ảnh gì ? - Những hình ảnh này ở đâu? - Tại sao con biết? - Đây là gì? - Các con đoán xem, cổng trường ghi dòng chữ gì? - Trường Tiểu học có những khu vực nào? - Sân trường có những gì? Được dùng để làm gì 	<p>Con học lớp 5 tuổi Trường Mầm non Mỹ Thuận. Sang năm học con học lớp 1 Trường Tiểu học Mỹ Thuận</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cổng trường, sân trường... - Những hình ảnh của trường tiểu học Mỹ Thuận - Trẻ trả lời - Cổng trường - Trẻ trả lời - Sân trường, dãy phòng học, nhà để xe... - Trẻ trả lời

<p>?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các anh chị học sinh ngồi học ở đâu? - Trường Tiểu học Mỹ Thuận có mấy dãy phòng học? - Trong các lớp học có những gì? - Còn đây là khu vực nào? Và còn khu vực nào khác? <p>- Trường Tiểu học có những khu vực vào khác với trường Mầm non ?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong trường Tiểu học có những ai ? - Cô giáo làm những gì? <p>Tương tự trẻ quan sát tranh vẽ các hoạt động của học sinh lớp 1 →Hỏi: Các anh chị học sinh lớp 1 tham gia những hoạt động nào ?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có những hoạt động nào khác các con hoạt động trong Trường Mầm non ? <p>+ Cũng cố giáo dục trẻ, tạo hứng thú mong muốn được đi học trường Tiểu học.</p> <p>2.2. HĐ2: Trò chơi luyện tập: Cho trẻ giải câu đố về một số đồ dùng học tập của học sinh lớp 1: Bút chì, bút mực, phấn, bảng...</p> <p>3. Kết thúc: Nhận xét, động viên trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trong các phòng học - Trường có 3 dãy phòng học - Trẻ trả lời - Nhà để xe, nhà vệ sinh - Nhà vệ sinh ngoài lớp học, sân trường không có đồ chơi ngoài trời - Có cô giáo, học sinh - Trẻ trả lời - Các anh chị học bài, học toán, tiếng Việt, thể dục... - Các anh chị học viết, làm toán cộng trừ... - Trẻ giải câu đố của cô - Trẻ lắng nghe và hưởng ứng
---	--

3. Chơi ngoài trời: Quan sát: Tham quan Trường Tiểu học. Trò chơi: Mèo đuổi chuột

a) Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ nêu được một số đặc điểm nổi bật của quanh cảnh trường Tiểu học, tên gọi, vị trí, các khu vực, đồ vật khác với Trường Mầm non. Biết cách chơi trò chơi "Kéo co".

- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

- Thái độ: Trẻ mong muốn được vào lớp 1.

b) Chuẩn bị:

Phấn, sỏi, lá cây.

c) Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
1. Gây hứng thú: Cô cho trẻ ra sân, vừa đi vừa hát Khúc hát dạo chơi và giới thiệu cho trẻ biết	Trẻ hát và trò chuyện cùng cô

<p>trẻ sẽ được tham quan trường tiểu học, kiểm tra tình hình sức khoẻ trẻ</p> <p>2. Tổ chức</p> <p>2.1. HĐ1: Tham quan trường Tiểu học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con đang đứng ở đâu ? - Trước khi vào đến sân trường, cô con mình phải đi qua đâu ? (Cổng trường có biển ghi tên: Trường Tiểu học Mỹ Thuận) - Trường có những khu vực nào ? - Có mấy dãy phòng học ? Là những dãy nhà kiểu nào ? <p>Tương tự, cô gọi hỏi trẻ nêu đặc điểm các khu vực khác</p> <p>Các khu vực trong Trường Tiểu học có đặc điểm gì khác với các khu vực trong Trường Mầm non ? Đố biết vì sao ?</p> <p>Củng cố, giáo dục trẻ</p> <p>2.2. HĐ2: Trò chơi: "Mèo đuổi chuột"</p> <p>Cách chơi: Mèo phải chui qua lỗ chuột đứng dựa lưng vào nhau. Khi có hiệu lệnh, bạn làm mèo đuổi bắt, nếu sai một bài thơ "Mèo đuổi chuột" mà mèo bắt được chuột thì coi như như mèo thắng, nếu không bắt được chuột coi như mèo bị thua</p> <p>Luật chơi: Mèo phải chui qua lỗ chuột đã chui, nếu chui nhầm phải ra ngoài 1 lần chơi</p> <p>Cô cho trẻ chơi, cô điều khiển trò chơi, động viên trẻ</p> <p>3. Kết thúc: Nhận xét, động viên trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đi thành hàng trật tự đến trường Tiểu học và dừng lại ở sân trường, quan sát quang cảnh trường tiểu học - Sân trường của trường tiểu học Mỹ Thuận - Cổng trường - Dãy phòng học, phòng chức năng, nhà vệ sinh, nhà xe, sân trường - 2 dãy phòng học <p>Trẻ trả lời</p> <p>Lắng nghe cô nêu luật, cách chơi</p> <p>Trẻ chơi 4-5 lần</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe và hưởng ứng
--	---

4. **Chơi hoạt động ở các góc (Như KHT).**

5. **Chơi hoạt động theo ý thích :** TC: Cầu thủ đá bóng .

*Mục đích : Tạo niềm đam mê thể thao, ưa thích vận động cho trẻ

*Chuẩn bị :

- Rổ đựng bóng
- Lưới bóng rổ, bóng cao su.
- Chướng ngại vật (lon sữa ,khối gỗ....)
- Gậy thể dục hoặc phấn

*Tiến hành: Cô giới thiệu tên trò chơi, nêu luật chơi, cách

+Luật chơi: Trẻ bắt đầu chạy theo vòng đích dắc thì trẻ sau có thể xuất phát ,không cần chờ hiệu lệnh của cô

+Cách chơi .

-Dùng phấn vạch 3 đường song song trước vạch xuất phát. Xếp các chướng ngại vật thành hình đích dắc

-Chia trẻ thành các đội (mỗi đội tối đa 5 trẻ). Cho trẻ xếp thành hàng dọc sau vạch xuất phát . Khi nghe hiệu lệnh của cô, trẻ chạy lên bật xa qua 3 đường song song chạy đến rổ đựng bóng cầm bóng chạy theo đường đích dắc qua các chướng ngại vật .Khi đến lưới bóng rổ trẻ nhảy cao lên ném bóng vào rổ và chạy nhanh về xếp cuối hàng

-Trẻ chơi liên tục trong khoảng 15 phút không hạn chế số lần chơi của trẻ. Đội nào ném được nhiều bóng vào rổ hơn sẽ thắng cuộc

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc trẻ, hỗ trợ trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về
- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

*Số số: 37 có mặt vắng mặt

*Tình trạng sức khỏe:

* Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi:

* Kiến thức, kỹ năng:

Thứ tư, ngày 06 tháng 5 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ - chơi - TDS:

- Cô đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh
- Chơi tự chọn
- Trò chuyện về một số hoạt động của học sinh lớp 1: Con học lớp mấy ? Trường nào ? Năm học tới con lên lớp mấy ? Con sẽ được tham gia những hoạt động nào khi vào lớp 1 ?

- TDS: Như KHT.

2. Học: PTTM: Tạo hình: Cắt dán trường tiểu học (ĐT)

a) Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ biết cắt các hình chữ nhật (to, nhỏ), hình vuông nhỏ, hình thang sắp xếp, dán tạo thành trường tiểu học .
- Kỹ năng: Biết phối hợp các kỹ năng cắt dán, tạo thành trường tiểu học
- Thái độ: Trẻ mong muốn được vào lớp 1.

b) Chuẩn bị:

- Cô:
 - + Video về quang cảnh trường tiểu học
 - + 3 tranh gợi ý của cô
- Trẻ: Vở tạo hình, kéo, giấy màu, hồ dán .

c) Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú:</p> <p>Cô trò chuyện với trẻ về Trường Tiểu học: Sắp tới, các con được lên lớp mấy? Học trường nào?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bây giờ cô mời các con cùng hướng lên màn hình xem một đoạn video xem video nói về ngôi trường nào nhé ? - Trường nào đây các con? - Tại sao con biết? - Ngôi trường có những gì? - Dây phòng học như thế nào? - Trong trường tiểu học có những ai? 	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô Con lên lớp Một, Trường Tiểu học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hướng lên màn hình - Trường tiểu học Mỹ Thuận - Vì con đã được đến đó... - Trường có cổng trường, sân trường, dãy phòng học vườn trường, lán để xe... - Dãy phòng học có 2 tầng... - Trẻ trả lời

<p>Cô khái quát lại: Trường tiểu học rất đẹp. Trường có các khu vực: dãy phòng học 2 tầng, sân trường với nhiều cây xanh bóng mát...Đây là ngôi trường mà sắp tới các con sẽ được vào học đấy.</p> <p>- Con có mong muốn được đến trường tiểu học không?</p> <p>- Cô còn có món quà tặng lớp mình. Cô mời các con về chỗ ngồi cùng khám phá món quà này nhé!</p> <p>2.Tổ chức:</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Trải nghiệm kiến thức:</p> <p>*Khảo sát:</p> <p>- Quan sát tranh mẫu: Cho trẻ lần lượt quan sát 3 tranh gây cảm xúc → Đàm thoại: Về nội dung bức tranh và cách thực hiện</p> <p>+ Cô có tranh gì đây?</p> <p>+ Tranh được làm bằng chất liệu gì?</p> <p>+ Trong tranh có những gì ?</p> <p>+ Ngôi trường tiểu học như thế nào ?</p> <p>+ Thân trường tiểu học có dạng hình gì?</p> <p>+ Còn các ô của hình gì?</p> <p>+ Đố các con, để cắt được ngôi trường tiểu học như vậy, cô đã làm gì?</p> <p>+ Còn mái nhà, cô cắt như thế nào?</p> <p>+ Xung quanh ngôi trường có những gì?</p> <p>+ Cây xanh được cô tạo nên như thế nào?</p> <p>+ Ngoài ngôi trường và cây xanh ra, bức tranh còn được vẽ thêm những gì ?</p> <p>- Tương tự với 2 bức tranh con lại</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát tranh mẫu</p> <p>+ Tranh trường Tiểu học</p> <p>+ Tranh được cắt dán bằng giấy thủ công</p> <p>+ Ngôi trường, cây xanh, ông mặt trời, mây...</p> <p>+ Ngôi trường 2 tầng có mái màu đỏ, tường màu vàng, các ô cửa màu xanh</p> <p>+ Thân trường có dạng hình chữ nhật nằm ngang</p> <p>+ Các ô cửa hình vuông</p> <p>+ Cô cắt hình chữ nhật to màu vàng làm thân trường, cắt các hình vuông nhỏ màu xanh khác làm ô cửa.</p> <p>+ Cắt chéo 2 góc của hình chữ nhật.</p> <p>+ Xung quanh ngôi trường có cây xanh</p> <p>+ Cây xanh được vẽ bằng sáp màu</p> <p>+ Còn vẽ thêm ông mặt trời và những đám mây</p>
---	---

Cô khái quát lại: Để tạo nên bức tranh cắt dán trường tiểu học, cô đã sử dụng kéo, giấy màu, bút sáp, hồ dán. Cô cắt hình chữ nhật to làm thân trường, cắt các hình vuông nhỏ làm ô cửa, cắt chéo 2 góc của hình chữ nhật nhỏ làm mái nhà. Sau đó, cô xếp và dán các chi tiết lên giấy. Cô vẽ thêm cây xanh, ông mặt trời ...cho bức tranh thêm sinh động.

*** Trẻ nêu ý tưởng**

+ Con định làm gì?

+ Muốn tạo nên bức tranh cắt dán Trường Tiểu học, các con cần đồ dùng và nguyên liệu gì?

+ Để cắt được ngôi trường, các con cắt gì trước ?

+ Sau đó đến phần nào ?

+ Sau khi cắt xong, con làm gì?

+ Để bức tranh thêm sinh động, con sẽ làm gì?

*** Trẻ thực hành sáng tạo**

- Cô cho trẻ thực hiện tạo ra sản phẩm theo cách riêng của trẻ. (trong quá trình trẻ thực hiện, cô mở nhạc nhẹ)

Cô quan sát động viên trẻ, khuyến khích trẻ thể hiện sự sáng tạo trong cách cắt, sắp xếp bố cục bức tranh, vẽ thêm các chi tiết phụ. Nếu trẻ gặp khó khăn, cô gợi ý cho trẻ.

2.2. Hoạt động 2: Giải thích:

- Trẻ trưng bày sản phẩm của mình

- Trẻ chia sẻ về cách tạo ra sản phẩm:

+ Con vừa được làm gì?

+ Để cắt dán được trường tiểu học, con đã làm những gì?

+ Con làm như thế nào?

+ Con cắt những hình gì?

+ Con xếp dán ra sao?

+ Để bức tranh thêm sinh động, con đã làm như thế nào?

+ Trẻ lắng nghe

+ Trẻ trả lời

+ Giấy thủ công, kéo, hồ dán, sáp màu

+ Con cắt thân trường tiểu học trước. Sau đó cắt mái nhà và các ô cửa sổ

+ Con xếp và dán ngôi trường

+ Con vẽ thêm cây, mây, ông mặt trời.

- Trẻ thực hiện

+ Trẻ treo sản phẩm lên giá

+ Trẻ chia sẻ cách tạo ra sản phẩm

+ Trẻ trả lời

+ Con cắt hình chữ nhật làm thân trường....

- Con vẽ thêm ông mặt trời, cây...

<p>2.3. Hoạt động 3: Củng cố</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong khi cắt dán bức tranh, con có gặp khó khăn gì không? - Con có hài lòng với bức tranh của con không? - Con có điều gì nuối tiếc trong khi thực hiện không? - Con định làm gì với bức tranh của con? <p>3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ tự đánh giá quá trình hoạt động của trẻ: + Trong khi cắt dán trường tiểu học, con cảm thấy như thế nào? + Con yêu thích nhất điều gì ở bức tranh của con và bạn? + Trong quá trình cắt dán bức tranh, con thích nhất được làm gì? - Cô nhận xét, đánh giá chung - Cô cho trẻ hát và vận động bài “Tạm biệt búp bê thân yêu” (1,2 lần) 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ nêu cảm nhận - Con định tặng cô (mẹ, bà...) - Trẻ tự đánh giá quá trình hoạt động của trẻ - Trẻ nêu cảm nhận - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ hát và vận động cùng cô
--	---

3. Chơi ngoài trời:

- Quan sát: Cầu trượt.
- Trò chơi: Đuổi bắt.
- Chơi tự do với phấn sỏi, lá cây

a) Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ gọi tên, nêu một số đặc điểm nổi bật của cầu trượt.
- Kỹ năng: Có kỹ năng, nhận biết, phân biệt 2 loại đồ chơi.
- Thái độ: Giáo dục trẻ biết cách chơi an toàn trên các đồ chơi ngoài trời. Chơi vui, đoàn kết.

b) Chuẩn bị: Phấn, sỏi, lá cây.

c) Tổ chức thực hiện :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gõy hứng thú: Cho trẻ ra sân, trò chuyện về một số đặc điểm nổi bật của thời tiết. giáo dục trẻ cách ăn mặc phù hợp.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nêu nhận xét về một số đặc điểm thời tiết, nóng bức, mát mẻ và trang phục của trẻ.
<p>2. Tổ chức</p> <p>2.1. HĐ 1: Quan sát cầu trượt. Cho trẻ quan sát</p>	<p>Trẻ quan sát cầu trượt</p>

<p>cầu trượt, hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là đồ chơi gì ? - Cầu trượt có những bộ phận nào ? - Mái che được sử dụng để làm gì ? - Cô hỏi tương tự với các bộ phận khác: - Khi chơi trên cầu trượt các con chú ý điều gì để không bị ngã ? <p>* củng cố, giáo dục trẻ.</p> <p>2.2. HĐ2: Trò chơi “Đuôi bắt”. Cô cùng trẻ nhắc lại luật, cách chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi, cô điều khiển trò chơi, động viên trẻ <p>2,3, HĐ3: Chơi tự do: Cô giới thiệu các góc chơi, cho trẻ chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3. Kết thúc: nhận xét động viên trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cầu trượt - Mái che, máng trượt, bậc thang lên, bậc chuẩn bị Che nắng, che mưa <p>Khôn chen lấn, xô đẩy bạn</p> <p>Trẻ cùng cô nhắc lại luật, cách chơi</p> <p>Trẻ chơi dưới sự điều khiển của cô</p> <p>Trẻ chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe, tham gia ý kiến, thu dọn đồ chơi cùng cô
---	--

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích : Hướng dẫn trò chơi : Hát theo hình vẽ

+ Luật chơi : Đội nào nói được tên và hát đúng lời bài hát theo hình vẽ nhiều lần nhất là thắng cuộc

+ Cách chơi : Cô chia thành 3 đội chơi, các đội chơi đưa ra tín hiệu trả lời bằng cách lắc xác xô sau khi được xem hình ảnh minh họa nội dung bài hát. (ví dụ hình ảnh về thủ đô hà nội thì trẻ hát bài yêu Hà Nội ...Đội nào đưa ra tín hiệu trả lời nhanh nhất, đội đó giành quyền trả lời. Nếu trả lời không đúng, quyền trả lời sẽ giành cho 2 đội còn lại

+ Cho trẻ chơi, cô điều khiển trò chơi

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc trẻ, hỗ trợ trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về
- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

*Sĩ số: 37 có mặt vắng mặt

*Tình trạng sức khỏe:

* Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi:

* Kiến thức, kỹ năng:

Thứ năm, ngày 07 tháng 05 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ - Chơi - TDS:

- Cô đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh
- Chơi tự chọn
- Trò chuyện về Trường Tiểu học: Con biết gì về Trường Tiểu học ? Trong Trường Tiểu học có những ai ? Con sẽ được tham gia những hoạt động nào ở Trường Tiểu học ?

- Thẻ dực sáng (Như KHT)

2. Học: PTNT: Toán: Ôn số lượng trong phạm vi 10

a) Mục đích:

- Kiến thức: Củng cố kiến thức về các nhóm có số lượng trong phạm vi 10. Số thứ tự từ 1 - 10, chữ số từ 1 - 10.
- Kỹ năng: Củng cố kỹ năng đếm đến 10, nhận biết các nhóm có 10 đối tượng, các chữ số từ 1 - 10.
- Thái độ: Hứng thú tham gia các trò chơi.

b) Chuẩn bị:

Vẽ trên 3 bảng các nhóm đối tượng giống nhau, có cùng số lượng trong phạm vi 10, thẻ chữ số từ 1 - 10.

Mỗi trẻ bộ thẻ số từ 1 - 10, 1 bài tập yêu cầu trẻ nối số với nhóm đối tượng có số lượng tương ứng, viết số còn thiếu vào dãy số.

c) Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
------------------	---------------------------

<p>1. Gây hứng thú: Trẻ hát cùng cô bài hát "Tạm biệt búp bê"</p> <p>2. Tổ chức: Cho trẻ ôn luyện dưới hình thức các trò chơi</p> <p>2.1. HĐ1: TC1: Hãy gắn số tương ứng. Mỗi trẻ cử 3 bạn lên chơi. Bạn lên chơi có nhiệm vụ gắn số vào nhóm có số đối tượng ứng. Ví dụ: 3 cái bút chì (gắn thẻ số 3).</p> <p>2.2. HĐ2: TC2: Hãy nói đúng: Mỗi trẻ 1 tờ giấy có vẽ các nhóm đối tượng và chữ số từ 1-10. Yêu cầu trẻ nói chữ với nhóm đối tượng có số lượng tương ứng.</p> <p>2.3. HĐ3: TC3: Ai nhanh hơn: Xếp số thứ tự theo chiều tăng (giảm dần). Sau đó điền số còn thiếu vào dãy số</p> <p>2.4. HĐ4: TC4: Về đúng nhà: Chia trẻ làm 2 đội chơi, mỗi đội cử 10 bạn lên chơi. Mỗi bạn cầm 1 thẻ số từ 1 - 10 giơ cao lên đầu phía trước mặt cho các bạn trong đội mình nhìn thấy. Cô yêu cầu cho trẻ xếp hàng theo thứ tự tăng (giảm dần) của các con số. Đội nào xếp nhanh, đúng đội đó thắng cuộc</p> <p>3. Kết thúc: Nhận xét tuyên dương trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát cùng cô - Trẻ tham gia chơi các trò chơi - Trẻ lên chơi gắn số với nhóm có số đối tượng ứng. - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện - Trẻ chơi
---	--

3. Chơi ngoài trời: Quan sát: Rau muống, TC : Chạy tiếp cờ
Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

a) Mục đích:

- Kiến thức: Biết một vài đặc điểm nổi bật của rau muống. Biết cách chơi, chơi đúng luật.
- Kỹ năng: Phát triển sự nhanh nhạy của các giác quan.
- Thái độ: Giáo dục trẻ biết ích lợi của rau, cách chăm sóc rau.

b) Chuẩn bị:

- Phấn, sỏi, cát, lá cây.
- 2 ghế , 2 cờ.

c) Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú : Cô cho trẻ ra sân, trò chuyện về thời tiết : Trời hôm nay như thế nào ? Sáng nay con mặc gì đến lớp ? Giáo dục trẻ cách ăn</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện cùng cô

mặc phù hợp

2. Tổ chức :

2.1.HĐ1 : Quan sát rau muống : Cho trẻ quan sát rau muống. Hỏi :

- Đây là rau gì ?
- Cây rau có những bộ phận nào ?
- Rễ cây nằm ở đâu? Có nhiệm vụ gì ?
- Thân rau muống có điểm gì nổi bật ?
- Con có nhận xét gì về lá rau?
- Rau muống là rau ăn gì?
- Rau muống được dùng để chế biến những món ăn nào?

→ Củng cố, giáo dục trẻ: Rau muống là rau ăn lá, thân mềm bó sát mặt đất. Khi ăn, bố mẹ các con thường ngắt phần ngọn, phần lá non để chế biến các món ăn như: luộc, xào, nấu. Các món ăn được chế biến từ rau cung cấp nhiều vitamin và muối khoáng, vì vậy khi bố mẹ, cô giáo cho các con ăn rau, các con nhớ ăn hết suất nhé! Muốn rau tươi tốt, các con cần phải làm gì?

2.2. HĐ2: Trò chơi: Chạy tiếp cờ

- Cô cùng trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi

+ Luật: Phải cầm được cờ và chạy vòng quanh ghế.

+ Cách chơi: Chia trẻ làm 2 nhóm bằng nhau. Trẻ xếp thành hàng dọc. Hai trẻ ở đầu hàng cầm cờ. Đặt ghế cách chỗ trẻ 2 mét. Khi cô hô "hai - ba" trẻ phải chạy nhanh về phía ghế, vòng qua ghế rồi chạy về chuyển cờ cho bạn thứ 2 và đứng về cuối hàng. Khi nhận được cờ cháu thứ hai phải chạy ngay lên vòng qua ghế, rồi về đưa cờ cho bạn thứ 3. Cứ như vậy, nhóm nào hết lượt trước là thắng cuộc. Ai không chạy vòng qua ghế mà chưa có lá cờ đã chạy thì phải quay trở lại từ đầu.

- Trẻ chơi, cô điều khiển trò chơi, động viên trẻ

2.3. HĐ3: Chơi tự do: Cô giới thiệu các góc chơi.

- Rau muống
- Gốc, rễ, thân lá
- Rễ cây nằm sâu trong lòng đất, hút chất dinh dưỡng để nuôi cây
- Thân mềm, bó sát mặt đất
- Cuống dài, lá nhỏ dài
- Rau ăn lá
- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ cùng cô nhắc lại cách chơi, luật chơi

- Trẻ chơi 4,5 lần
- Trẻ chơi theo ý thích

Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.	
---	--

3. Kết thúc: Nhận xét, động viên trẻ

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích: Trẻ xem vi deo “Mimi bị lạc ở siêu thị” và thực hành tình huống không đi theo và nhận quà người lạ

*Mục đích:

- Trẻ biết không đi theo người lạ và nhận quà của người lạ
- Trẻ biết tự bảo vệ bản thân và bảo vệ bạn trước người xấu, không đi chơi hay đi 1 mình khi không có người thân đi cùng.
- Biết kêu cứu khi bị người lạ tấn công
- Thông qua hoạt động giáo dục trẻ biết tự bảo vệ bản thân tránh sự dụ dỗ của người lạ.

* Chuẩn bị: Ti vi có video “Mimi bị lạc ở siêu thị”

* Tiến hành:

+ Cô cho trẻ xem video “Mimi bị lạc ở siêu thị”

- Trò chuyện về nội dung video
- Bạn nhỏ Mimi đã được mẹ cho đi đâu
- Điều gì đã xảy ra với bạn?
- Thế khi bị lạc mẹ, điều gì đã xảy ra với Mimi tiếp theo?
- Theo các con, bạn Mimi ăn bánh và đi theo người lạ thì có chuyện gì xảy ra?
- Thế mẹ Mimi đã dặn mimi điều gì
- Các con có nên nhận quà người lạ không?
- Vì sao con không nên nhận quà người lạ?

+Cô cho trẻ thực hành tình huống người lạ cho quà và trẻ từ chối khéo

Giáo dục trẻ: không đi theo và nhận quà người lạ

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc trẻ, hỗ trợ trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về
- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

*Sĩ số: 37 có mặt vắng mặt

*Tình trạng sức khoẻ:

* Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi:

* Kiến thức, kỹ năng:

Thứ sáu, ngày 08 tháng 05 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ - Chơi -TDS:

- Cô đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh
- Chơi tự chọn
- Trò chuyện về một số đồ dùng của học sinh lớp 1: Đồ biết các bạn học sinh lớp 1 có những đồ dùng học tập nào ?...

- TDS: (Như KHT)

2. Học: PTNN: Văn học: Truyện "Mèo và quyển sách".

a) Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ nhớ tên truyện, hiểu nội dung câu chuyện. Mèo con không biết giữ gìn sách hay xé sách mặc dù đã được mọi người nhắc nhở. Nhưng sau một giấc mơ nghe các bạn tránh và chữ cái trong sách nói chuyện, trách móc chú, chú đã hiểu ra và từ đó biết giữ gìn sách vở.

- Kỹ năng: Rèn khả năng ghi nhớ có chủ định, phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ

- Thái độ: Giáo dục trẻ ngoan ngoãn, biết giữ gìn sách cẩn thận.

b) Chuẩn bị: Tranh truyện, nhân vật rối, tranh tổng thể, rối dẹt

c) Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Cô hát "Sách bút thân yêu ơi". Đố: Suốt đời đi với học sinh/ Sách, vở, thước, bút trong mình tôi mang" Cặp sách là đồ dùng của những ai ?</p>	<p>Cái cặp sách Các anh chị học sinh, sách vở, thước...</p>

<p>Ngoài cặp sách còn có những đồ dùng nào của các anh chị học sinh ?</p> <p>Cô dẫn dắt, giới thiệu truyện "Mèo và quyển sách" của Trần Thị Thu</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. HĐ1: Cô kể trẻ nghe</p> <p>+ Cô kể lần 1: Kể diễn cảm kết hợp cử chỉ, điệu bộ</p> <p>+ Cô kể lần 2: Tranh minh hoạ</p> <p>2.2. HĐ2: Kể trích dẫn, giảng giải, đàm thoại:</p> <p>Đ 1: "Mèo con ngồi trên một gốc cây... giữ gìn sách vở"</p> <p>Mèo con đã làm gì với quyển sách ?</p> <p>Đ 2: "Mèo con cầm đồ chơi chạy... hư quá" thấy vậy, bác gà trống đã nhắc nhở mèo con điều gì?</p> <p>Thái độ của mèo con sau khi nghe những lời nhắc nhở của bác gà trống ?</p> <p>Đ 3: "Tối hôm đó... không muốn làm bạn với chú"</p> <p>Mèo con mơ thấy điều gì ? Tại sao bức tranh và chữ cái trách móc chú ?</p> <p>Đ 4: "Tỉnh dậy... giữ gìn quyển sách cẩn thận"</p> <p>- Tỉnh dậy, mèo con đã làm gì ?</p> <p>- Bác gà trống lại nhắc nhở mèo con điều gì ?</p> <p>- Từ đó, Mèo con có thái độ như thế nào đối với quyển sách ?</p> <p>2.3. HĐ3: Diễn rối dẹt</p> <p>→ Củng cố, giáo dục trẻ</p> <p>3. Kết thúc: Hát cho trẻ nghe "Sách bút thân yêu ơi (1 lần)</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Mèo con xé sách gấp máy bay</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ hát cùng cô</p>
--	---

3. Chơi ngoài trời

- Quan sát : Quan sát vườn trường. Trò chơi: Kéo co. Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

a) Mục đích:

- Kiến thức: Biết tên gọi, đặc điểm một số loại cây trồng trong vườn
- Kỹ năng: Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, khả năng ghi nhớ có chủ định.
- Thái độ: Giáo dục trẻ yêu quý trường lớp Mầm non.

b) Chuẩn bị:

- 1 dây kéo co.
- Phấn, sỏi, lá cây.
- Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ.

c) Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú : Trò chuyện về thời tiết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời tiết hôm nay như thế nào? - Sáng nay, con mặc trang phục nào đến lớp. GD trẻ cách ăn mặc phù hợp <p>2. Tổ chức</p> <p>2.1. HĐ 1: Dạo chơi vườn trường</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con đang đứng ở đâu? - Vườn trường trồng những loại cây nào ? - Kể tên các loại cây ăn quả (cây rau) ? - Cây ăn quả (cây rau) được trồng để làm gì ? - Con đã được ăn những loại quả (rau) nào ? - Con cảm nhận gì về mùi vị của những loại quả đó? <p>→ củng cố, giáo dục trẻ: Biết yêu quý các bác nông dân, người trồng rau quả...</p> <p>2.2. HĐ 2: Trò chơi: Kéo co. Cô phổ nêu cách chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Luật chơi: Bên nào giẫm vào vạch chuẩn trước là thua cuộc. + Cách chơi: Chia trẻ làm hai nhóm bằng nhau, tương đương sức nhau, xếp thành 2 hàng dọc đối diện nhau. Mỗi nhóm chọn 1 trẻ khỏe nhất đứng cầu hàng ở vạch chuẩn, cầm sợi dây thừng và các trẻ khác cùng cầm vào dây. Khi có hiệu lệnh của cô, tất cả kéo mạnh dây về phía mình. Nếu đứng đầu hàng nhóm nào giẫm chân vào vạch chuẩn trước là thua cuộc. - Cô tổ chức cho trẻ chơi, động viên trẻ <p>2.3. HĐ 3: Chơi theo ý thích: Cô giới thiệu các góc chơi, cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét, động viên trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ trả lời - Con đang đứng ở vườn trường - Có cây ăn quả, cây rau - Trẻ kể tên - Trẻ trả lời - Trẻ kể - Con thấy có vị ngọt, chua... - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi 4,5 lần - Chơi tự do, theo ý thích

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích : Nêu gương cuối tuần

- Mục đích :

- + Trẻ nhận xét những việc làm tốt mà mình và bạn đã làm được
- + Trẻ biết được tiêu chuẩn bé ngoan
- + Có thói quen giữ gìn vệ sinh thân thể, biết giữ gìn môi trường trong ngoài lớp
- + Biết vâng lời người lớn khi có khuyết điểm, biết nói lời cảm ơn, xin lỗi
- + Trẻ mong muốn được nhận phiếu bé ngoan

- Chuẩn bị : Bảng bé ngoan, hoa bé ngoan, phiếu bé ngoan

- Hướng dẫn thực hiện:

+ Cô hỏi trẻ: Hôm nay là thứ mấy? (thứ sáu). Cô dẫn dắt: Hôm nay là thứ sáu cuối tuần. Bây giờ cô con mình cùng nhớ lại những hành động, hành vi tốt của các con và của bạn nhé!

+ Cô gọi hỏi để trẻ kể những hành động, việc làm tốt của bản thân và của bạn. Gọi ý để trẻ kể tên những bạn đã được cắm nhiều cờ trong tuần. Cô nhận xét công bằng và chú ý động viên những trẻ có tiến bộ đột xuất.

+ Cho trẻ lên cắm hoa bé ngoan. Giáo dục trẻ: Là 1 bé ngoan, không những chăm đến lớp mà con ngoan ngoan vâng lời cô và người lớn, biết chào hỏi lễ phép, biết cảm ơn, xin lỗi đúng lúc...Nhắc nhở, động viên trẻ chưa đạt bé ngoan nhưng không nhấn mạnh khuyết điểm của trẻ

+ Kết thúc: Hát cùng cô “Hoa bé ngoan” (2 lần).

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc trẻ, hỗ trợ trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về
- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

*Sĩ số: 37 có mặt vắng mặt

*Tình trạng sức khỏe:

* Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi:

* Kiến thức, kỹ năng:

KẾ HOẠCH NGÀY TUẦN II
Chủ đề nhánh 2: Bé chuẩn bị vào lớp một
TGTH 1 tuần: Từ ngày 11- 15/05/2026

Lớp: Mẫu giáo 5-6 tuổi A2

Số lượng trẻ: 37 cháu

Giáo viên phụ trách: Lê Thị Thu Hương

Thứ hai, ngày 11 tháng 05 năm 2026

1. Đón trẻ, chơi, thể dục sáng:

- Cô đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh
- Chơi tự chọn
- TDS: (Như KHT).
- Trò chuyện về ngày thứ bảy, chủ nhật, bé được bố mẹ đưa đi chơi những đâu ? Bé có thích không ? Vì sao ? Bé còn mong muốn được đi đến những nơi khác ?

2. Học: PTVĐ: Bò chui qua ống dài (1,5x0,6m). TC: Tung cao hơn nữa

a) Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ biết cách bò phối hợp chân nọ tay kia nhịp nhàng chui qua ống dài, tung bóng lên cao và bắt bóng
- Kỹ năng:
 - Phối hợp tay chân nhịp nhàng
 - Bò bằng bàn tay, căng chân và chui qua ống dài
 - Rèn kỹ năng tung và bắt bóng bằng 2 tay
- Thái độ: Rèn ý thức tổ chức kỷ luật, chơi vui đoàn kết.

b) Chuẩn bị:

- 15 quả bóng
- Vạch chuẩn bị, ống dài 1,5x0,6m

c) Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Cô cho trẻ ra sân, trò chuyện về thời tiết. Trời hôm nay như thế nào? Cô kiểm tra sức khỏe trẻ</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. HĐ1: Khởi động: Cho trẻ đi với các kiểu đi: Đi bằng mũi, gót bàn chân, chạy nhanh chậm, đi đứng lại thành 3 hàng ngang để tập BTPTC</p> <p>2.2. HĐ2: Trọng động:</p>	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>Trẻ đi với các kiểu đi</p>

<p>*BTPTC: Cho trẻ tập theo cô từng động tác: Tay đưa ra trước, lên cao (2l 8n)</p> <p>Ngồi khuyu gối, tay đưa cao ra trước 2l 8n</p> <p>Đứng đan tay sau lưng gập về phía trước 3l 8n</p> <p>Bật tiến 8 lần</p> <p>* VĐCB: Cô giới thiệu tên bài tập: Bò chui qua ống dài</p> <p>Cô làm L1: Không phân tích</p> <p>+ Tư thế chuẩn bị: Cô đứng trước vạch chuẩn 2 tay buông tự nhiên.</p> <p>+ Cách thực hiện: Khi có hiệu lệnh “Bò” thì cô cúi xuống tiếp sàn bằng 2 bàn tay và 2 cẳng chân, cô bò kết hợp chân nọ tay kia chui qua ống dài, hết ống thì đứng lên đi về cuối hàng.</p> <p>Cho 1 - 2 trẻ khá thực hiện</p> <p>Cô nhận xét, sửa sai nếu có</p> <p>Cho lần lượt 2 trẻ ở 2 hàng lên thực hiện (2 lần). Cô quan sát, sửa sai nếu có, động viên trẻ.</p> <p>Sau đó trẻ bò theo nhóm thi đua xem nhóm nào bò đúng và nhanh hơn.</p> <p>* Trò chơi "Tung cao hơn nữa": Cho trẻ chơi theo nhóm thi xem bạn nào tung cao nhất và không làm rơi bóng</p> <p>2.3. HĐ3: Hồi tĩnh: Đi lại nhẹ nhàng (3-4 phút)</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét, động viên trẻ</p>	<p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ quan sát và lắng nghe</p> <p>- Bạn khác quan sát và nhận xét bạn tập</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ đi lại nhẹ nhàng</p>
---	--

3. Chơi ngoài trời: Quan sát: cây xoài, TCVD: Lộn cầu vòng, Chơi tự do : với phấn, sỏi, lá cây

a. Mục đích

+Kiến thức:Trẻ được ra sân hít thở không khí trong lành

- Trẻ gọi tên và nêu một số đặc điểm của cây xoài và tác dụng của cây. Biết cách chơi trò chơi.

+ Kỹ năng: Trẻ biết quan sát, trả lời câu hỏi rõ ràng, phát triển vốn từ cho trẻ.

+ Thái độ: Trẻ biết yêu quý, chăm sóc bảo vệ cây xoài nói riêng và các loại cây

nói chung

Trẻ hứng thú hoạt động và chơi trò chơi cùng bạn

b. Chuẩn bị

Địa điểm: Sân trường sạch sẽ bằng phẳng đảm bảo an toàn cho trẻ

Cây xoài cho trẻ quan sát

Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng dễ vận động

Một số đồ chơi như: Phấn, sỏi, lá cây, cát, nước...

c. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>1. Gây hứng thú : Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề nghề nghiệp</p> <p>- Cô kiểm tra sức khỏe trẻ và dặn dò trẻ trước lúc ra sân. Nói rõ mục đích, yêu cầu của buổi dạo chơi và dẫn dắt trẻ ra sân</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Quan sát cây xoài</p> <p>- Cô cho trẻ ra sân, vừa đi vừa hát bài hát “Khúc hát dạo chơi” và dừng lại bên cây xoài. Cô cho trẻ quan sát cây xoài. Đàm thoại:</p> <p>- Các con nhìn xem đây là cây gì?</p> <p>- Cây xoài có những bộ phận nào ?</p> <p>- Đây là gì?</p> <p>- Bên dưới gốc cây nằm trong lòng đất là bộ phận nào của cây?</p> <p>- Rễ cây có nhiệm vụ gì?</p> <p>- Cô chỉ vào thân cây và hỏi trẻ: Đây là bộ phận gì của cây các con?</p> <p>- Thân cây như thế nào?</p> <p>- Còn đây là bộ phận nào?</p> <p>- Con có nhận xét gì về cành cây?</p> <p>- Lá cây như thế nào?</p> <p>- Các con thấy cây xoài hôm nay như thế nào?</p> <p>- Cây xoài được trồng để làm gì?</p> <p>- Để cho cây xoài luôn được xanh, tốt và có nhiều</p>	<p>- Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>- Trẻ hát cùng cô</p> <p>- Trẻ quan sát cây xoài-</p> <p>Cây xoài</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Gốc cây</p> <p>- Rễ cây</p> <p>- Hút chất dinh dưỡng để nuôi cây</p> <p>- Thân cây</p> <p>- Thân cây màu nâu sẫm, sần sùi</p> <p>- Cành cây</p> <p>- Cành cây mập mập toả ra xung quanh...</p> <p>- Lá cây màu xanh, dài</p> <p>- Cây xoài xanh tốt...</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Chăm sóc, bảo vệ.....</p>

<p>quả thì chúng mình phải làm gì?</p> <p>- Cô khái quát lại và giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây xoài nói riêng và các loại cây xanh nói chung</p> <p>2.2.Hoạt động 2 : Trò chơi “Lộn cầu vòng”</p> <p>+Trò chơi vận động : Lộn cầu vòng. Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi:</p> <p>- Luật chơi: Khi đọc đến tiếng cuối cùng của bài đồng dao thì cả 2 trẻ cùng xoay người nửa vòng để lộn cầu vòng.</p> <p>- Cách chơi: + Cô cùng trẻ đọc thuộc lời bài đồng dao: Lộn cầu vòng/ nước trong nước chảy/ Có cô mười bảy/ Có cậu mười ba/ hai chị em ta/ Ra lộn cầu vòng</p> <p>+ Hai trẻ đứng đối diện nhau và cầm tay nhau. Trẻ vừa đọc lời đồng dao vừa lần lượt đưa tay sang 2 bên. Khi đọc tiếng cuối cùng của bài đồng dao thì cả hai cùng giơ cao cánh tay (vẫn nắm tay nhau) rồi cùng xoay người nửa vòng, chui qua tay, quay lưng vào nhau. Sau đó lại tiếp tục chơi như trước, đến câu cuối cùng thì lộn lại tư thế ban đầu.</p> <p>Cho trẻ chơi, cô quan sát động viên trẻ</p> <p>2.3 Hoạt động 3.Chơi tự do:</p> <p>- Cô cho trẻ về chơi tự do với những đồ chơi mà cô đã chuẩn bị sẵn. Cô bao quát trẻ</p> <p>3. Kết thúc hoạt động:</p> <p>Cô nhận xét,tuyên dương trẻ .Yêu cầu trẻ thu dọn đồ dùng gọn gàng,cho trẻ đi vệ sinh, rửa tay sạch sẽ và đi vào lớp.</p>	<p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ tham gia vào trò chơi sôi nổi và đúng luật</p> <p>- Trẻ chơi theo nhóm</p> <p>-Trẻ thu dọn đồ chơi</p>
--	---

4.Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích : TC: Khiêu vũ với bóng

* Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ biết tên trò chơi, cách chơi, luật chơi
Hiểu để phân biệt được nhịp nhanh chậm để thay đổi tốc độ

- Kỹ năng:

Trẻ có kỹ năng di chuyển bằng chân và giữ bóng bằng bụng

Rèn luyện khả năng phối hợp nhịp nhàng giữa 2 trẻ, phản xạ nhanh với các nhịp nhạc thay đổi, điều khiển bóng không rơi.

- Thái độ: Hứng thú, đoàn kết khi chơi

* Chuẩn bị

- 17 quả bóng (bóng nhựa hoặc bóng bay)
- Chọn bản nhạc có nhịp nhanh, bình thường, chậm

* Tiến hành

- Cô nêu cách chơi: Trẻ đứng thành các cặp, mỗi cặp 1 quả bóng, lấy bụng ép và giữ bóng, tay cầm vào tay nhau như kiểu khiêu vũ. Khi có nhạc, trẻ di chuyển, khiêu vũ theo nhịp nhanh, bình thường, chậm của bản nhạc, giữ bóng không rơi mà không được dùng tay giữ bóng

- Luật chơi: Không được đưa tay giữ bóng, cặp nào rơi bóng sẽ ra ngoài 1 lượt chơi

Cô cho trẻ chơi, 2,3 lần. Động viên, khuyến khích trẻ

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc trẻ, hỗ trợ trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về
- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá, điều chỉnh

*Sĩ số: 37 có mặt vắng mặt

*Tình trạng sức khỏe:

* Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi:

* Kiến thức, kỹ năng:

Thứ ba, ngày 12 tháng 05 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục**1. Đón trẻ - Chơi - TDS:**

- Cô đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh
- Chơi tự chọn
- Trò chuyện về một số đồ dùng của học sinh lớp 1: Đố "Suốt đời đi với học sinh/ Sách, vở, thước, bút trong mình tôi mang ?
- Là gì ? (cặp sách): Cặp sách là đồ dùng của ai ? (các bạn học sinh). Các bạn học sinh lớp 1 còn có những đồ dùng nào khác ?
- TDS: (Như KHT).

2. Học: KNKH: Khám phá một số đồ dùng học tập của học sinh lớp Một (STEAM-5E)

a) Mục đích:

***Kiến thức:**

- **Khoa học:** Trẻ biết tên gọi, đặc điểm (hình dạng, màu sắc, cấu tạo, công dụng, cách sử dụng) một số đồ dùng học tập của học sinh lớp 1
- **Công nghệ:** Trẻ biết sử dụng kéo, thước, hồ dán... để làm một số đồ dùng học tập.
- **Kỹ thuật:** Trẻ biết cách gấp giấy, biết kỹ thuật gắn dính giấy bìa để tạo ra sản phẩm tạo hình (chiếc cặp sách)
- **Nghệ thuật:** Trẻ biết cách sử dụng màu sắc trang trí đồ dùng học tập hợp lý
- **Toán:** Trẻ biết hình dạng, kích thước: to hơn, nhỏ hơn của một số đồ dùng học tập; đo, ước lượng kích thước các phần của một số đồ dùng....

Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng đo, đếm, so sánh...
- Rèn kỹ năng quan sát, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng chia sẻ, lắng nghe, kỹ năng trình bày.

***Thái độ:**

- Hứng thú tham gia hoạt động
- Giáo dục trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng đồ chơi

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Video cách sử dụng một số đồ dùng học tập
- Đồ dùng của trẻ
- + Một số đồ dùng của học sinh lớp 1: ba lô, 1 số loại sách vở, hộp bút, bút chì, bút mực, cục tẩy, thước...
- + Kéo, hồ dán, giấy bìa...

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Thu hút</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con đang học lớp mấy tuổi? Con học trường nào? - Sắp tới, các con được lên lớp mấy? Học trường 	<ul style="list-style-type: none"> - Con học lớp 5 tuổi, trường MN Mỹ Thuận - Con lên lớp Một, học

nào?

+ Đố các con biết, khi lên lớp Một, các con cần có những loại đồ dùng học tập nào?

+ Con biết gì về những đồ dùng học tập này?

+ Cách sử dụng chúng như thế nào?

2. Hoạt động 2: Khám phá

- Cho trẻ về 3 nhóm để khám phá:

+ Nhóm 1: Khám phá chiếc ba lô

+ Nhóm 2: Khám phá hộp bút (bút chì, bút mực, thước, tẩy)

+ Nhóm 3: khám phá quyển vở và quyển sách giáo khoa

- Cô bao quát, đánh giá quá trình trẻ thực hiện và đặt câu hỏi gợi mở cho trẻ.

3. Hoạt động 3. Giải thích

- Cô lắng nghe ý kiến của các nhóm và giúp trẻ tổng hợp lại kiến thức.

- Nhóm 1: Nêu đặc điểm của chiếc ba lô

+ Bạn nào có ý kiến khác không?

+ Các con sẽ sử dụng chiếc ba lô này như thế nào?

+ Cô khái quát lại: Chiếc ba lô có 2 ngăn, 1 ngăn to và 1 ngăn nhỏ. Ngăn to đựng sách vở và đồ dùng cá nhân. Ngăn nhỏ đựng hộp bút. Phía sau ba lô có quai để đeo lên vai, phía trên ba lô có quai để có thể xách bằng tay.

+ Cô cho trẻ xem các loại ba lô khác nhau

- Nhóm 2: Nêu đặc điểm của hộp đựng bút

+ Cô cho 1 trẻ đại diện nhóm lên trình bày

+ Các bạn khác có ý kiến gì không?

+ Cô khái quát lại: Hộp bút có dạng khối chữ

trường TH Mỹ Thuận

- Trẻ suy đoán

- Trẻ trả lời

- Trẻ khám phá theo nhóm:
Trẻ sử dụng các giác quan để khám phá

- Trẻ chia sẻ về kết quả khám phá(trẻ đã thực hiện những nội dung gì? Thực hiện bằng cách nào và kết quả ra sao?)

Nhóm trẻ còn lại lắng nghe, đặt câu hỏi hoặc đưa ra ý kiến câu hỏi.

- Trẻ đại diện nhóm 1, nêu đặc điểm của chiếc balô vừa khám phá

- Trẻ nêu ý kiến

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ xem và nêu nhận xét

- Các nhóm lắng nghe và bổ sung ý kiến.

nhật. Trong hộp đựng bút chì, bút mực, thước kẻ, tẩy, sáp màu. Vào đầu năm học lớp một, các con sẽ sử dụng bút chì. Đến giữa năm học, các con mới dùng đến bút mực. Vỏ ngoài bút mực làm bằng nhựa, bên trong có ngòi bút. Ngòi bút có đầu bút và ống đựng mực. Khi viết sai, các con có thể dùng tẩy. Thước kẻ dùng để kẻ các đường thẳng và đo. Khi dùng xong, các con nhớ cất đồ dùng gọn gàng vào hộp bút tránh làm rơi mất nhé.

- Nhóm 3: Nêu đặc điểm của quyển sách giáo khoa, quyển vở:

+ Các con có ý kiến nào khác không?

+ Cô khái quát lại: Quyển sách giáo khoa Tiếng Việt lớp Một. Trang bìa in tên quyển sách và in hình ảnh đẹp. Phía trong là các trang sách được đánh số trang. Các trang sách in nội dung những bài học thú vị đang chờ các con khám phá. Các con lật giở trang sách nhẹ nhàng không làm rách. Ngoài sách giáo khoa, chúng mình còn cần chuẩn bị 1 quyển vở ô li để viết. Trang bìa có hình ảnh ngộ nghĩnh đáng yêu và in nhãn vở để các con ghi tên của mình. Bên trong là những trang vở có dòng ô li in sắc nét giúp các con dễ nhìn, dễ viết.

Ngoài sách Tiếng Việt, các con sẽ được học nhiều sách giáo khoa khác: sách Toán, âm nhạc, mỹ thuật...

Cho cá nhân 1 trẻ lên cất đồ dùng vào balô

4. Hoạt động 4. Áp dụng cụ thể

- Cô cho trẻ sử dụng các nguyên vật liệu khác nhau để làm đồ dùng theo ý thích

5. Hoạt động 5. Đánh giá

- Tổ chức cho trẻ chia sẻ, thuyết trình về chiếc cặp sách của mình.

- Đặt các câu hỏi kích thích trẻ chia sẻ về những kỹ năng mình đã áp dụng khi thực hiện sản phẩm

- Trẻ đại diện nhóm lên trình bày

- Trẻ trả lời

- Trẻ làm thước kẻ, cặp sách...

Trung bày sản phẩm thực hành của nhóm và chia sẻ về cách làm sản phẩm đó

3. Chơi ngoài trời:

- Quan sát : Vườn trường. Trò chơi: Kéo co. Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

a) Mục đích:

- Kiến thức: Biết tên gọi, đặc điểm một số loại cây trồng trong vườn
- Kỹ năng: Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, khả năng ghi nhớ có chủ định.
- Thái độ: Giáo dục trẻ yêu quý trường lớp Mầm non.

b) Chuẩn bị:

- 1 dây kéo co.
- Phấn, sỏi, lá cây.
- Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ.

c) Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú : Trò chuyện về thời tiết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời tiết hôm nay như thế nào? - Sáng nay, con mặc trang phục nào đến lớp. GD trẻ cách ăn mặc phù hợp <p>2. Tổ chức</p> <p>2.1. HĐ 1: Dạo chơi vườn trường</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con đang đứng ở đâu? - Vườn trường trồng những loại cây nào ? - Kể tên các loại cây ăn quả (cây rau) ? - Cây ăn quả (cây rau) được trồng để làm gì ? - Con đã được ăn những loại quả (rau) nào ? - Con cảm nhận gì về mùi vị của những loại quả đó? <p>→ củng cố, giáo dục trẻ: Biết yêu quý các bác nông dân, người trồng rau quả...</p> <p>2.2. HĐ 2: Trò chơi: Kéo co. Cô phổ nêu cách chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Luật chơi: Bên nào giẫm vào vạch chuẩn trước là thua cuộc. + Cách chơi: Chia trẻ làm hai nhóm bằng nhau, tương đương sức nhau, xếp thành 2 hàng dọc đối diện nhau. Mỗi nhóm chọn 1 trẻ khỏe nhất đứng cầu hàng ở vạch chuẩn, cầm sợi dây thừng và các trẻ khác cùng cầm vào dây. Khi có hiệu lệnh của cô, tất cả kéo mạnh dây về phía mình. Nếu đứng đầu hàng nhóm nào giẫm chân vào vạch chuẩn 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ trả lời - Con đang đứng ở vườn trường - Có cây ăn quả, cây rau - Trẻ kể tên - Trẻ trả lời - Trẻ kể - Con thấy có vị ngọt, chua... <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>trước là thua cuộc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ chơi, động viên trẻ <p>2.3. HĐ 3: Chơi theo ý thích: Cô giới thiệu các góc chơi, cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét, động viên trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi 4,5 lần - Chơi tự do, theo ý thích
--	--

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích: Cho trẻ làm bài trong vở "Bé làm quen với toán qua các con số" trang 39

- Yêu cầu: Trẻ biết chia nhóm có 10 đối tượng thành 2 phần, so sánh số lượng 2 nhóm và nối với chữ số thích hợp

- Chuẩn bị: Tranh mẫu của cô, vở Bé LQVT qua các con số cho mỗi trẻ

- Tổ chức:

- + Cho trẻ khoanh các ngôi sao, bút chì màu thành 2 nhóm theo ý thích

- + Đếm số lượng ngôi sao và bút chì màu ở mỗi nhóm và nối với chữ số thích hợp

- + Đếm số lượng ngôi sao và bút chì màu ở cả 2 nhóm và tô màu vào vòng tròn có chữ số tương ứng.

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc trẻ, hỗ trợ trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về

- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá, điều chỉnh

*Sĩ số: 37 có mặt vắng mặt

*Tình trạng sức khỏe:

* Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi:

* Kiến thức, kỹ năng:

Thứ tư, ngày 13 tháng 05 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ - chơi - TDS :

- Cô đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh
- Chơi tự chọn
- Trò chuyện về một số đồ dùng của học sinh lớp 1: Con biết các anh chị học sinh lớp 1 có những đồ dùng nào ? Con biết gì về đồ dùng đó ?

- TDS: Như KHT

2. Học: Âm nhạc: Hát: Tạm biệt búp bê, tác giả Hoàng Thông. Nghe: Em yêu trường em, tác giả Hoàng Vân. Trò chơi: Nghe tiếng hát tìm đồ vật

a) Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ nhớ tên bài hát "Tạm biệt búp bê", tác giả Hoàng Thông, thuộc lời, hát đúng giai điệu bài hát, biết cách chơi trò chơi.

- Kỹ năng: Rèn luyện tai nghe, phản xạ nhanh cho trẻ

- Thái độ: Hứng thú nghe cô hát, chơi hứng thú. Mong muốn được vào lớp Một

b) Chuẩn bị:

Một số đồ vật, 1 xúc xô

c) Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Cô trò chuyện về Trường Mầm non và tâm trạng của bé sắp vào lớp 1: Các con đang học lớp mấy tuổi ? Sắp được lên lớp nào ? Sắp vào lớp 1 rồi, các con cảm thấy như thế nào ? Dẫn dắt giới thiệu bài hát "Tạm biệt búp bê" của nhạc sỹ Hoàng Thông</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1: HĐ1: Dạy hát: Tạm biệt búp bê</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát L1: Hỏi trẻ tên bài hát, tác giả - Cô hát L2: Giới thiệu nội dung bài hát: Sắp vào lớp 1 rồi, các bạn học sinh lớp 5 tuổi thấy mình lớn hơn, biết mình sắp phải học hành chăm chỉ như các anh chị, không có thời gian để chơi các trò chơi với búp bê, gấu Misa như hồi còn nhỏ và tình cảm lưu luyến với cô giáo, với Trường Mầm 	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>non, giai điệu nhẹ nhàng, tình cảm</p> <p>- Dạy trẻ hát: Cho lớp hát cùng cô 2-3 lần</p> <p>Cô sửa sai (nếu có): Động viên trẻ</p> <p>2.2. HĐ2: Nghe hát: Em yêu trường em.</p> <p>- Hát L1: Giới thiệu tên bài hát "Em yêu trường em" của Hoàng Vân</p> <p>- Hát L2: Gõ đệm xác xô: Giới thiệu nội dung bài hát: Tình cảm yêu mến gắn bó của các bạn học sinh với ngôi trường có cô giáo, bạn bè và bao điều thân thương</p> <p>Hát L3: Vận động minh họa</p> <p>2.3. HĐ3: Trò chơi: Nghe tiếng hát tìm đồ vật</p> <p>Cách chơi: Cả lớp ngồi thành vòng tròn, 1 trẻ chơi đội mũ kín (không đi ra ngoài lớp) để cô giấu đồ vật vào 1 trẻ. Cả lớp hát, bạn đi tìm men theo vòng tròn. Nếu bạn đi càng gần đến đồ vật cất giấu thì cả lớp hát to dần lên, nếu đi càng xa đồ vật thì cả lớp càng nhỏ dần. Bạn đi tìm sẽ lắng nghe tiếng hát để chỉ chỗ giấu đồ vật. Nếu chỉ đúng thì trẻ có đồ vật bị tìm thấy sẽ tiếp tục làm người chơi. Nếu không tìm thấy sẽ hát 1 bài. Cô chỉ định bạn khác chơi</p> <p>Cô cho trẻ chơi, cô điều khiển trò chơi, động viên trẻ</p> <p>3. Kết thúc: Nhận xét, tuyên dương trẻ</p>	<p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>Trẻ hát theo tổ nhóm, cá nhân</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Ngẫu hứng hát + vận động cùng cô</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
--	---

3. Chơi ngoài trời: Quan sát: Cây hoa hồng. Trò chơi: Mèo đuổi chuột. Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

a) Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ biết tên gọi, một vài đặc điểm nổi bật của cây hoa hồng.

Biết cách chơi, chơi đúng luật.

- Kỹ năng: Phát triển sự nhanh nhạy của các giác quan.

- Thái độ: Giáo dục trẻ biết cách chăm sóc, bảo vệ hoa.

b) Chuẩn bị:

- Cây hoa hồng.

- Phấn, sỏi, lá cây.

c) Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân, trò chuyện về thời tiết và giáo dục trẻ cách ăn mặc phù hợp <p>2. Tổ chức</p> <p>2.1. HĐ1: Quan sát cây hoa hồng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát cây hoa hồng → Hỏi: - Con biết gì về cây hoa này ? - Đây là cây gì ? Cây có những bộ phận nào ? - Rễ cây nằm ở đâu ? Làm nhiệm vụ gì ? - Con có nhận xét gì về thân (Cành, lá, hoa) ? - Cô cho trẻ sờ thân (cành), lá, cánh hoa. - Cho trẻ dùng mũi để tri giác... <p>→ Cô củng cố, giáo dục trẻ: Đây là cây hoa hồng. Cây có gốc, rễ, thân, cành, lá và hoa. Thân, cành có gai, lá màu xanh có nhiều răng cưa, bông hoa màu đỏ to, cánh tròn mịn và dày, có mùi thơm.</p> <p>2.2. HĐ2: Trò chơi: Chồng nụ, chồng hoa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi - Cách chơi: Trẻ đứng tròn nắm tay nhau giơ cao lên đầu. Chọn 2 trẻ có sức khỏe tương đương nhau: 1 trẻ đóng vai mèo, 1 trẻ đóng vai chuột, 2 trẻ đứng dựa lưng vào nhau ở giữa vòng tròn. Khi cô có hiệu lệnh "bắt đầu" thì chuột chạy và mèo đuổi. Chuột chui vào lỗ nào thì mèo cũng phải chui vào lỗ ấy. Mèo bắt được chuột coi như mèo thắng cuộc, nếu không bắt được thì mèo bị thua. - Luật chơi: Mèo phải chui qua lỗ chuột đã chui, nếu chui nhầm phải ra ngoài 1 lần chơi. - Trẻ chơi, cô điều khiển trò chơi, động viên trẻ <p>2.3 HĐ 3: Chơi tự do: Cô giới thiệu các góc chơi,</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ ra sân và trò chuyện cùng cô - Trẻ quan sát cây hoa hồng - Trẻ trả lời - Đây là cây hoa hồng. Cây có gốc, rễ, thân, cành, lá và hoa - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ nhận xét: Cành có gai sắc, lá có răng cưa, cánh hoa dày, mịn - Trẻ nhận thấy có mùi thơm - Trẻ cùng cô nhắc lại cách chơi, luật chơi - Trẻ chơi 3, 4 lần - Chơi tự do theo ý thích

cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi	
--	--

3. Kết thúc: Nhận xét, động viên trẻ

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích :

Cho trẻ làm quen với thao tác chế biến 1 số món ăn đơn giản

- Mục đích: Trẻ biết và mô phỏng một số thao tác chế biến 1 số món ăn thức uống đơn giản

- Chuẩn bị: Dụng cụ vắt cam, 2 quả cam, cốc, đường, lô tô Bé làm nội trợ

- Hướng dẫn thực hiện:

+ Chơi trò chơi “Vắt nước cam”, trẻ cùng cô mô phỏng động tác vắt nước cam, rót vào cốc, thêm nước, 1 chút đường và uống

+ Cô cho trẻ thực hành vắt nước cam sau khi quan sát cô làm mẫu

+ Trò chuyện về 1 số thao tác làm vừng lạc, kết hợp cho trẻ xem tranh lô tô về quy trình chế biến. Cho trẻ mô phỏng thao tác chế biến món vừng lạc.

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc trẻ, hỗ trợ trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về

- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

*Sĩ số: 37 có mặt vắng mặt

*Tình trạng sức khỏe:

* Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi:

* Kiến thức, kỹ năng:

Thứ năm, ngày 14 tháng 05 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ - Chơi - TDS:

- Cô đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh

- Chơi tự chọn

- Trò chuyện về các bạn học sinh lớp 1: Các con đang học lớp mấy ? Trường nào ? Sang năm học tới, các con lên lớp nào ? Các anh chị học sinh lớp 1 có những đồ dùng học tập nào ? Bố mẹ các con đã chuẩn bị cho các con những gì để vào lớp Một ?

- TDS: Nh- KHT.

2. Học: PTNT: Toán: Ôn nhận biết phân biệt khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật

a. Mục đích

- Kiến thức :

Trẻ nhận biết phân biệt được khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật

- Kỹ năng: Rèn kỹ năng phân biệt giống và khác nhau giữa các khối

- Thái độ : Trẻ hào hứng tham gia vào hoạt động

b. Chuẩn bị.

-Đồ dùng của trẻ : Mỗi trẻ 1 khối cầu, khối trụ, khối vuông, 1 khối chữ nhật ,các hình vuông hình chữ nhật bằng giấy màu để dán lên các mặt của khối vuông khối chữ nhật ,hồ dán

c. Tiến hành.

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú .</p> <p>-Cô cùng trẻ hát bài “Cháu vẫn nhớ trường mầm non”</p> <p>-Trò chuyện về nội dung bài hát , dẫn dắt vào nội dung bài học</p> <p>2. Tổ chức: cho trẻ ôn luyện dưới hình thức các trò chơi</p> <p>2.1.Hoạt động 1: TC “Ai nhanh hơn”, giờ khối theo yêu cầu của cô</p> <p>-Cô gọi tên khối</p> <p>-Cô nêu đặc điểm của khối ? Ví dụ: khối có tất cả các mặt là hình vuông</p> <p>2.2.Hoạt động 2: TC: Bàn tay tài giỏi</p> <p>-Cho trẻ nhắm mắt sờ tìm các khối theo yêu cầu</p>	<p>-Trẻ hát cùng cô</p> <p>-Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>- Trẻ tìm khối giờ lên</p> <p>-Trẻ gọi tên khối và giờ lên</p> <p>-Trẻ tìm khối theo yêu</p>

<p>2.3.Hoạt động 3 : TC Ai dán đúng Cho trẻ dán các hình chữ nhật,hình vuông lên mặt các khối 3.Kết thúc : Nhận xét tuyên dương trẻ</p>	<p>cầu của cô -Trẻ dán các hình lên mặt khối</p>
---	---

3. Chơi ngoài trời: Quan sát: Đạo chơi sân trường, lắng nghe các âm thanh khác nhau. Trò chơi: Chạy tiếp cờ, chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

a) Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ cảm nhận được những âm thanh khác nhau. Biết cách chơi trò chơi

- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát và lắng nghe cho trẻ

- Thái độ: Trẻ chơi vui, đoàn kết,biết tránh xa những nơi phát ra những âm thanh lớn, ồn ào

b) Chuẩn bị:

Phấn, sỏi, lá cây, 2 ghê, 2 cờ.

c) Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú Cô cho trẻ ra sân, trò chuyện về thời tiết: Trời hôm nay như thế nào? Giáo dục trẻ cách ăn mặc phù hợp</p> <p>2. Tổ chức 2.1. HĐ1: Đạo chơi sân trường, lắng nghe các âm thanh khác nhau Cho trẻ dạo chơi sân trường, lắng nghe các âm thanh khác nhau →Hỏi: Con nghe thấy những âm thanh nào ? Âm thanh phát ra từ đâu, to hay nhỏ (xa hay gần) ? Tiếng động cơ xe máy kêu như thế nào ? Còn tiếng còi xe máy, ô tô ? Những âm thanh nào khiến con có cảm giác khó chịu ? Con thích nghe những loại âm thanh nào ? Khi đến những nơi đông người, các con cần phải làm gì ? → Củng cố, giáo dục trẻ</p>	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>Trẻ dạo chơi sân trường, lắng nghe các âm thanh khác nhau</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ bắt chước tiếng còi xe, tiếng chim hót...</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>Giữ trật tự</p>

<p>2.2. HD2: Trò chơi: Chạy tiếp cờ Cách chơi: Trẻ đứng thành 2 đội theo 2 hàng dọc (số trẻ 2 đội bằng nhau). Hai bạn ở đầu hàng cầm cờ. Khi có hiệu lệnh thì phải chạy nhanh về phía ghế, vòng qua ghế rồi chạy về chuyển cờ cho bạn thứ 2. Khi nhận được cờ, bạn thứ 2 phải chạy ngay lên và vòng qua ghế về chuyển cờ cho bạn thứ 3. Cứ như vậy, nhóm nào hết trước là thắng cuộc. Ai không chạy vòng qua ghế hoặc chưa có cờ đã chạy phải quay lại chạy từ đầu Cho trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>2.3. HD3: Chơi tự do, Cô giới thiệu các góc chơi. Cho trẻ về góc chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ chơi</p> <p>3. Kết thúc: Nhận xét, động viên trẻ</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Chơi tự do theo ý thích, trẻ vẽ phấn, xé lá, chơi với cát, sỏi</p>
---	--

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích : **Ném lon**

+ Mục đích: Trẻ biết cách chơi. Rèn luyện sự phối hợp giữa tay và mắt.

+ Chuẩn bị: Các lon sữa và bóng nhỏ

+ Cách chơi:

Giáo viên chuẩn bị những quả bóng nhỏ và một số lon sữa. Xếp các lon sữa chồng lên nhau theo hình tháp rồi kẻ một đường vạch cách các lon sữa một khoảng.

Chia cho mỗi đội 3-4 trái bóng nhỏ.

- Cách tính điểm: Đội nào ném hết số bóng và có số lon ngã nhiều hơn thì giành phần thắng chung cuộc.

- Luật chơi: nếu chân chạm vạch khi ném sẽ phạm luật chơi và không tính điểm.

- Chơi tự do theo góc.

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc trẻ, hỗ trợ trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về

- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

* Sĩ số: 37 có mặt vắng mặt

* Tình trạng sức khỏe:

* Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi:

* Kiến thức, kỹ năng:

Thứ sáu, ngày 15 tháng 05 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ - Chơi - TDS:

- Cô đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh
- Chơi tự chọn
- Trò chuyện về một số đồ dùng của học sinh lớp 1: Đố biết các bạn học sinh lớp 1 có những đồ dùng học tập nào?... Bố mẹ các con đã chuẩn bị cho các con những gì để vào lớp 1 ?

- TDS: (Như KHT)

2. Học: PTNN: Văn học: Thơ "Làm quen với chữ số", tác giả Vương Trọng

a) Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ hiểu nội dung bài thơ: Bài thơ giúp bé làm quen với các chữ số từ 1-10 thông qua các sự vật hiện tượng gần gũi xung quanh bé.
- Kỹ năng: Trẻ thuộc thơ, bước đầu đọc diễn cảm bài thơ.
- Thái độ: Hứng thú tò mò khám phá các sự vật hiện tượng xung quanh.

b) Chuẩn bị:

- Tranh thơ.

c) Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Cô cùng trẻ hát “ Tạm biệt búp bê”, trò chuyện về một số hoạt động ở trường mầm non: Các con đang học lớp mấy tuổi? Trường nào? Sang năm các con được lên học lớp mấy? Trường gì? Để chuẩn bị cho các con có đủ tâm thế vào lớp Một, các cô giáo trường mầm non đã dạy các con những gì? Hôm nay, cô con mình cùng ôn lại các con số từ 1-10 qua bài thơ “ Làm quen với chữ số” của Vương Trọng</p> <p>2. Tổ chức:</p>	<p>Trẻ TC cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>2.1. HĐ1: Cô đọc trẻ nghe + Cô đọc L1: Cử chỉ, điệu bộ. L2: Tranh thơ minh họa</p> <p>2.2. HĐ2: Giảng giải, trích dẫn nội dung bài thơ và đàm thoại: - Số 1 chỉ số lượng ông mặt trời, số 2 chỉ số bàn tay (4 câu đầu) - Xe xích lô có 3 bánh, còn số 4 chỉ 4 chân của chiếc giường bé vẫn nằm lên (4 câu tiếp theo) - Số 5 chỉ lá cờ đỏ sao vàng có 5 cánh; số 6 là 6 mặt của con xúc sắc(từ câu 9-12) - Số 7 chỉ 7 ngày trong tuần, 8 chân của con cua là số 8(câu 13- câu 16) - Còn số 9, số 10 đứng sau số 8 (khổ cuối)</p> <p>*Đàm thoại: Bài thơ giúp các con học những gì? Số 1 nhắc các con nhớ đến sự vật nào chỉ có 1? Còn số 2? Cô đặt câu hỏi tương tự với các con số khác. GD trẻ: Mỗi sự vật hiện tượng đều có những đặc điểm khác biệt, mỗi con số cũng dùng để chỉ các sự vật hiện tượng khác nhau. Các con chăm chỉ học tập sẽ nhớ được thứ tự các con số từ 1-10 mà cô đã dạy các con.</p> <p>2.3. HĐ3: Dạy trẻ đọc thơ: Cho trẻ đọc cùng cô 2 lần. Gọi tổ nhóm, cá nhân đọc. Sửa sai, động viên trẻ.</p> <p>2.4. HĐ4: Trò chơi củng cố: Kết bạn: Yêu cầu trẻ kết thành những nhóm bạn có số lượng trong phạm vi 10</p> <p>3. Kết thúc: Nhận xét, động viên trẻ</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Học các con số từ 1-10 ông mặt trời Số 2 chỉ 2 bàn tay</p> <p>Trẻ đọc cùng cô Tổ, nhóm, cá nhân đọc Trẻ chơi 4,5 lần</p>
---	--

3. Chơi ngoài trời: Quan sát: đu quay . Trò chơi: Mèo đuổi chuột. Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

a) Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ nêu đặc điểm nổi bật của đu quay - cầu trượt và phân biệt chúng.

- Kỹ năng: Có kỹ năng quan sát, so sánh.

- Thái độ: Chơi vui, đúng luật.

b) Chuẩn bị:

- Mũ mèo, chuột.

- Phấn, sỏi, lá cây.

c) Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Cụ kiểm tra sức khoẻ trẻ, cho trẻ ra sân, vừa đi vừa hát: đi chơi, đi chơi...</p> <p>2. Tổ chức</p> <p>2.1. HĐ1: Quan sát: Cho trẻ ra sân, quan sát đu quay → Hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con biết gì về đồ chơi này ? - Đu quay có những bộ phận nào ? Được sử dụng để làm gì ? - Chơi như thế nào ? - Khi chơi đu quay, các con chú ý điều gì để không bị ngã ? <p>→ Cô củng cố, giáo dục trẻ</p> <p>1.2. HĐ 2: Trò chơi: Mèo đuổi chuột</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, nêu luật, cách chơi - Luật chơi: Mèo phải chui qua lỗ chuột đã chui, nếu chui nhầm phải ra ngoài 1 lần chơi. - Cách chơi: Trẻ đứng tròn nắm tay nhau giơ cao lên đầu. Chọn 2 trẻ có sức khoẻ tương đương nhau: 1 trẻ đóng vai mèo, 1 trẻ đóng vai chuột, 2 trẻ đứng dựa lưng vào nhau ở giữa vòng tròn. Khi cô có hiệu lệnh "bắt đầu" thì chuột chạy và mèo đuổi. Chuột chui vào lỗ nào thì mèo cũng phải chui vào lỗ ấy. Mèo bắt được chuột coi như mèo thắng cuộc, nếu không bắt được thì mèo bị thua. + Cho trẻ chơi, cô điều khiển trò chơi <p>2.3. HĐ3: Chơi tự do theo ý thích. Cô giới thiệu các góc chơi, cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3. Kết thúc: nhận xét động viên trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời của hỏi của cô, làm theo cô - Trẻ quan sát đu quay - Đồ chơi đu quay - Trẻ trả lời - Các bạn ngồi lên chơi... - Ngồi ngay ngắn, bám chắc vào tay vin, - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi (4 - 5 lần) - Chơi theo ý thích - Trẻ lắng nghe, tham gia ý kiến, thu dọn đồ chơi cùng cô

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích :

* Nêu gương cuối tuần

- Yêu cầu :

- + Trẻ nhận xét những việc làm tốt mà mình và bạn đã làm được
- + Trẻ biết được tiêu chuẩn bé ngoan
- + Có thói quen giữ gìn vệ sinh thân thể, biết giữ gìn môi trường trong ngoài lớp
- + Biết vâng lời người lớn khi có khuyết điểm, biết nói lời cảm ơn, xin lỗi
- + Trẻ mong muốn được nhận phiếu bé ngoan
- Chuẩn bị : Bảng bé ngoan, hoa bé ngoan, phiếu bé ngoan
- Hướng dẫn thực hiện:
- + Cô hỏi trẻ: Hôm nay là thứ mấy? (thứ sáu). Cô dẫn dắt: Hôm nay là thứ sáu cuối tuần. Bây giờ cô con mình cùng nhớ lại những hành động, hành vi tốt của các con và của bạn nhé!
- + Cô gọi hỏi để trẻ kể những hành động, việc làm tốt của bản thân và của bạn. Gọi ý để trẻ kể tên những bạn đã được cắm nhiều cờ trong tuần. Cô nhận xét công bằng và chú ý động viên những trẻ có tiến bộ đột xuất.
- + Cho trẻ lên cắm hoa bé ngoan. Giáo dục trẻ: Là 1 bé ngoan, không những chăm đến lớp mà con ngoan ngoan vâng lời cô và người lớn, biết chào hỏi lễ phép, biết cảm ơn, xin lỗi đúng lúc...Nhắc nhở, động viên trẻ chưa đạt bé ngoan nhưng không nhấn mạnh khuyết điểm của trẻ
- + Kết thúc: Hát cùng cô “Hoa bé ngoan” (2 lần).

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc trẻ, hỗ trợ trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về
- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

d. Đánh giá và điều chỉnh

*Sĩ số: 37 có mặt vắng mặt

*Tình trạng sức khoẻ:

* Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi:

* Kiến thức, kỹ năng:

KẾ HOẠCH NGÀY TUẦN III
Chủ đề nhánh 3: Tết thiếu nhi
TGTH: 1 tuần: Từ ngày 18– 22/ 05/2026

Lớp: Mẫu giáo 5-6 tuổi A2
 Số lượng trẻ: 37 cháu
 Giáo viên phụ trách: Lê Thị Thu Hương

Thứ hai, ngày 18 tháng 05 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ, chơi, thể dục sáng:

- Cô đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh
- Chơi tự chọn
- Trò chuyện về ngày thứ bảy, chủ nhật, bé được bố mẹ đưa đi chơi những đâu ? Bé có thích không ? Vì sao ? Bé còn mong muốn được đi đến những nơi khác ?

- TDS: (Như KHT).

2. Học: PTVĐ: Lăn bóng bằng 2 tay và di chuyển theo bóng. TC: Ném bóng vào rổ

a) Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ biết lăn bóng bằng 2 tay, tay không rời bóng và đi theo bóng; ném bóng trúng vào rổ.
- Kỹ năng: rèn phản xạ chạy cho trẻ, rèn kỹ năng ném xa bằng một tay.
- Thái độ: Rèn ý thức tổ chức kỷ luật, chơi vui đoàn kết.

b) Chuẩn bị:

- 20 quả bóng, 2 rổ
- Trên vạch chuẩn bị vẽ 2 chấm tròn to cách nhau khoảng 1,5m làm vị trí đặt bóng, vạch đích, 6 hình chóp nón làm chướng ngại vật để trẻ lăn bóng theo đường đích đặc

c) Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Cô cho trẻ ra sân, trò chuyện về thời tiết. Trời hôm nay như thế nào ? Cô kiểm tra sức khoẻ trẻ</p> <p>2. Tổ chức:</p>	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô</p>

<p>2.1. HĐ1: Khởi động: Cho trẻ đi với các kiểu đi: Đi bằng mũi, gót bàn chân kết hợp cúi khom người chạy nhanh chậm, đi đứng lại thành 3 hàng ngang để tập BTPTC</p> <p>2.2. HĐ2: Trọng động:</p> <p>* BTPTC: Cho trẻ tập theo cô từng động tác:</p> <p>Tay đưa ra trước, lên cao (2l 8n)</p> <p>Chân đưa ra trước, lên cao 3l 8n</p> <p>đứng cúi người về phía trước, tay chạm ngón chân (3l 8n)</p> <p>Bật tiến 8 lần</p> <p>* VĐCB: Cô giới thiệu tên bài tập: Lăn bóng bằng 2 tay và di chuyển theo bóng</p> <p>Cô làm L1: Không phân tích</p> <p>Cô làm L2: Có phân tích cách tập: Cô đứng trước vạch chuẩn bị, đặt bóng lên chằm tròn, cúi khom người (đầu gối hơi khuyu), 2 tay xòe rộng các ngón tay bao quanh bóng. Khi có hiệu lệnh, cô dùng ngón tay lăn bóng về phía trước đồng thời đi theo bóng thẳng về phía trước. Tới vạch đích, cô cầm bóng quay về và đưa cho bạn đầu hàng rồi đứng về cuối hàng. Các con chú ý không để cho bóng lăn nhanh rồi chạy theo.</p> <p>Cho 1 - 2 trẻ khá thực hiện</p> <p>Cô nhận xét, sửa sai nếu có</p> <p>Cho lần lượt từng trẻ lên thực hiện (2 lần). Cô quan sát, sửa sai, động viên trẻ.</p> <p>Sau đó, cô xếp mỗi hàng 3 hình chóp nón, theo đường thẳng, mỗi chóp cách nhau khoảng 70cm. Cho trẻ lăn bóng theo đường đích dắc qua các chóp (1 lần). Sau đó thực hiện nối tiếp theo nhóm 3,4 nhóm</p> <p>* Trò chơi "Ném bóng vào rổ": Cho trẻ chơi theo nhóm thi xem nhóm nào ném được nhiều bóng vào rổ.</p> <p>2.3. HĐ3: Hồi tĩnh: Đi lại nhẹ nhàng (3-4 phút)</p>	<p>Trẻ đi với các kiểu đi</p> <p>Trẻ quan sát và lắng nghe</p> <p>Bạn khác quan sát và nhận xét bạn tập</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ đi lại nhẹ nhàng</p>
---	--

3. Kết thúc: Cô nhận xét, động viên trẻ	
--	--

3. Chơi ngoài trời: Quan sát: Thời tiết. Trò chơi: Trời mưa. Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

a) Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ nêu được một số đặc điểm nổi bật của thời tiết. Biết cách chơi trò chơi "Trời mưa". Cô vẽ trên sân số vòng ít hơn số trẻ (2 vòng)
- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.
- Thái độ: Biết cách ăn mặc phù hợp thời tiết và mùa, chơi vui, đoàn kết.

b) Chuẩn bị: Phấn sỏi, lá cây.

c) Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Cô cho trẻ nhẹ nhàng ra sân, vừa đi vừa hát Khúc hát dạo chơi</p> <p>2. Tổ chức</p> <p>2.1. HĐ1: Quan sát thời tiết Cô cho trẻ quan sát thời tiết, hỏi: Trời hôm nay như thế nào ? Con có nhận xét gì về bầu trời ? Con có nhìn thấy mặt trời không ? Vì sao ? Trời có gió không ? Vì sao con biết ? Con có dự đoán gì về tiết trời cả ngày hôm nay ? Bây giờ là mùa gì ? Tiết trời mùa hè có gì khác tiết trời mùa xuân ? Các con cần phải ăn mặc như thế nào phù hợp với tiết trời mùa hè nóng bức ?</p> <p>2.2. HĐ2 : Trò chơi: Trời mưa. Cách chơi: Cho trẻ vừa đi vừa hát, khi có hiệu lệnh "Trời mưa" thì trẻ nhanh chân về nhà (Tìm cho mình 1 ghế), ai không tìm được ghế phải nhảy lò cò 1 vòng</p> <p>2.3. HĐ3 : Chơi tự do: Cô giới thiệu các góc chơi. Cho trẻ về góc chơi với phấn, sỏi, lá cây...theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3. Kết thúc : Nhận xét, động viên trẻ</p>	<p>Trẻ ra sân cùng cô</p> <p>Trời mát, nóng... Trời nhiều mây (ít) mây xanh, trắng (đen...)</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trời nắng nóng (râm mát...) Mùa hè Trẻ trả lời</p> <p>Mặc quần áo mát</p> <p>Trẻ chơi 4-5 lần</p> <p>Chơi theo ý thích</p>

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích:

Trò chơi “Chèo thuyền”

* Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ biết tên trò chơi, cách chơi, cách thức di chuyển
- Kỹ năng: Phát triển cơ tay, vai lưng, sự khéo léo và khả năng giữ thăng bằng
- Rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, sự phối hợp đồng bộ giữa các thành viên để “thuyền không bị đứt”. Rèn phản xạ nhanh nhẹn, tự tin và tuân thủ luật chơi.
- * Chuẩn bị: Không gian rộng rãi
- *Tiến hành:
 - Cô nêu cách chơi, luật chơi:
 - + Cách chơi: Cho trẻ ngồi thẳng thành 3 hàng dọc, trẻ sau cặp chân vào eo trẻ trước để tạo thành “con thuyền”. Hai tay chống xuống đất để chèo thuyền. Khi có hiệu lệnh, trẻ dùng tay và mông nhắc người di chuyển về đích
 - + Luật chơi: Thuyền phải giữ liền mạch không bị đứt quãng trong quá trình di chuyển. Đội nào về đích trước mà không bị đứt thuyền là thắng cuộc. Thuyền nào bị đứt phải nói lại mới được đi tiếp.
 - Cho trẻ chơi (chơi 3,4 lần). Cô nhận xét, động viên trẻ

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc trẻ, hỗ trợ trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về
- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

*Sĩ số: 37 có mặt vắng mặt

*Tình trạng sức khỏe:

* Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi:

* Kiến thức, kỹ năng:

Thứ ba, ngày 19 tháng 05 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ, chơi, thể dục sáng:

- Cô đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh
- Chơi tự chọn
- TDS: (Như KHT).

- Trò chuyện về ngày sinh nhật Bác: Đố các con biết hôm nay là thứ mấy? Ngày bao nhiêu? Tháng mấy? Cô giới thiệu: Hôm nay là thứ ba, ngày 19/5, ngày sinh nhật Bác Hồ kính yêu. Các con có biết Bác là ai không? Khi còn sống, Bác rất yêu quý các cháu thiếu niên nhi đồng. Vào các dịp tết Trung thu, tết thiếu nhi mừng 1 tháng 6, Bác luôn gửi thư chúc tết và tặng quà cho các con...Để tỏ lòng nhớ ơn Bác, các con cần phải làm gì?...

2. Học: PTTC-KNXH: Tết thiếu nhi

a) Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ biết ngày mừng 1 tháng 6 là ngày Tết của các cháu thiếu nhi
- Kỹ năng: Phát triển khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Thái độ: Giáo dục trẻ biết ơn và yêu quý Bác Hồ. Trẻ vui tươi được đón ngày tết của mình.

b) Chuẩn bị:

Tranh ảnh về Bác Hồ và ngày tết thiếu nhi
Giấy A4, sáp màu, bút chì...

c) Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Cô trò chuyện về Trường Mầm non và tâm trạng của bé sắp vào lớp 1: Các con đang học lớp mấy tuổi ? Sắp được lên lớp nào ? Sắp vào lớp 1 rồi, các con cảm thấy như thế nào ? Dẫn dắt giới thiệu bài hát "Tạm biệt búp bê" của Hoàng Thông</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. HĐ1: Quan sát và đàm thoại: Cô cho trẻ xem tranh và đàm thoại về nội dung bức ảnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô có bức ảnh gì đây ? - Bác Hồ đang làm gì ? Còn các cháu ? - Cô giới thiệu : Đây là bức ảnh Bác Hồ tặng quà các cháu nhân ngày Quốc tế thiếu nhi mừng 1/6 hay còn gọi là ngày tết thiếu nhi. Khi còn sống, Bác Hồ rất yêu 	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>Trẻ quan sát bức ảnh</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>quý các cháu. Bác thường tặng quà các cháu nhân dịp tết thiếu nhi. Tình cảm của các con như thế nào đối với Bác</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tình cảm của các con như thế nào đối với Bác ? - Để tỏ lòng biết ơn Bác, cô con mình cùng đọc bài thơ Đố ai nhé ! - Vậy, ngày mừng 1/6 là ngày gì? - Hôm nay là ngày mấy, tháng nào? Sắp tới ngày mừng 1/6, ngày tết của các con chưa? - Trong ngày Tết thiếu nhi, các con được nhận gì? - Nhận quà của ai? - Khi được nhận quà, các con phải làm gì? <p>+ Cô cho trẻ xem tranh ảnh về một số hoạt động ngày tết thiếu nhi và trò chuyện về các hoạt động đó: biểu diễn văn nghệ, chơi trò chơi, được bố mẹ cho đi chơi công viên, nhận quà của cô giáo bố mẹ, người lớn...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ: Vào ngày tết thiếu nhi, các cô giáo trong trường sẽ tổ chức cho các con vui văn nghệ và chơi các trò chơi. Các con có thích không? Trong ngày đó, các con phải như thế nào để tỏ lòng yêu quý các cô? <p>2.2. HĐ2: Trò chơi luyện tập: Cho trẻ vẽ tranh về ngày tết thiếu nhi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô quan sát, động viên trẻ <p>3. Kết thúc: Hát và vận động cùng cô bài “Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai”</p>	<p>Trẻ đọc cùng cô: Đố ai đếm được lá rừng/...</p> <p>Trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện cùng cô</p> <p>Ngoan và hát thật hay...</p> <p>Trẻ vẽ theo ý thích</p>
--	--

3. Chơi ngoài trời: Quan sát tham quan nhà bếp. Trò chơi: Chạy tiếp cờ. Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

a) Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ biết công việc của các bác, các cô trong nhà bếp. Biết cách chơi đúng luật.

- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ mạch lạc.

- Thái độ: Chơi vui, đoàn kết. Kính trọng các cô cấp dưỡng.

b) Chuẩn bị:

- 2 lá cờ, 2 ghế học sinh.

- Phấn, sỏi, lá cây.

c) Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
------------------	-------------------

<p>1. Gây hứng thú: Cô kiểm tra sức khoẻ trẻ, cho trẻ vừa đi xuống bếp vừa hát “Trường chúng cháu là trường Mầm non”</p> <p>2. Nội dung</p> <p>2.1. HĐ 1: Quan sát nhà bếp, hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà bếp là nơi để làm gì? - Cô giới thiệu nhà bếp là nơi chế biến các món ăn, nấu ăn... - Cô hỏi trẻ về các dụng cụ, đồ dùng trong nhà bếp. Trong nhà bếp có những đồ dùng, vật dụng nào ? - Những chiếc xoong nồi, chảo... trong bếp như thế nào so với xoong nồi, chảo ở nhà các con ? - Cô hướng dẫn trẻ quan sát công việc của các cô bác nhà bếp (Nấu cơm, canh, thức ăn mặn). - Giáo dục trẻ biết yêu quý, kính trọng các bác cấp dưỡng <p>2.2. HĐ 2 : Trò chơi vận động: Chạy tiếp cờ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phổ biến luật: Phải cầm được cờ và chạy vòng qua ghế. - Cách chơi: Chia trẻ thành hai nhóm bằng nhau xếp 2 hàng dọc. Hai trẻ ở đầu hàng cầm cờ. Đặt ghế cách chỗ trẻ đứng 2 mét. Khi cô hô "Hai, ba" trẻ phải chạy nhanh về phía ghế, vòng qua ghế rồi chạy về chuyển cờ cho bạn thứ hai và đứng vào cuối hàng. Khi nhận được cờ bạn thứ 2 phải chạy ngay lên và phải vòng qua ghế, rồi về chỗ đưa cờ cho bạn thứ 3. Cứ như vậy nhóm nào hết lượt trước là thắng cuộc. Ai không chạy vòng qua ghế hoặc chưa có cờ đã chạy thì phải quay trở lại từ đầu. Chơi 3 - 4 lượt. <p>2.3. HĐ3: Chơi tự do: Cô giới thiệu các góc chơi, cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi</p> <p>3. Kết thúc: nhận xét động viên trẻ</p>	<p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>Trẻ quan sát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời <p>Xoong nồi, chảo, dao, thớt...</p> <ul style="list-style-type: none"> - To hơn vì phải nấu thức ăn cho nhiều người - Trẻ quan sát và gọi tên công việc các cô đang làm <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ chơi tự do theo ý thích</p> <p>- Trẻ lắng nghe, tham gia ý kiến, thu dọn đồ chơi cùng cô</p>
---	--

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích : Cho trẻ làm bài trong vở "Bé làm quen với toán qua các con số" trang 44

- Yêu cầu: Trẻ gọi tên các ngày tuần. Biết ngày bé đi học và ngày bé được nghỉ
- Chuẩn bị: Tranh mẫu của cô, vở bé LQVT qua các con số cho mỗi trẻ, bút chì, sáp màu

- Tổ chức: Cho trẻ làm theo yêu cầu:

+ Tô màu các chữ số và nối với tờ lịch phù hợp

+ Tô tờ lịch màu xanh ngày bé đi học, màu đỏ tờ lịch bé được nghỉ học

+ Kể về một ngày bé thích nhất trong tuần

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc trẻ, hỗ trợ trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về

- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

*Sĩ số: 37 có mặt vắng mặt

*Tình trạng sức khỏe:

* Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi:

* Kiến thức, kỹ năng:

Thứ tư, ngày 21 tháng 5 năm 2025

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ - Chơi - TDS:

- Cô đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh
- Chơi tự chọn
- Trò chuyện về một số đồ dùng của học sinh lớp 1: Con biết các anh chị học sinh lớp 1 có những đồ dùng nào ? Con biết gì về đồ dùng đó ?
- TDS: Như KHT.

2. Học: PTTM: Tạo hình: Vẽ một số đồ dùng học tập của học sinh lớp Một (ĐT) (MT18)

a) Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ biết cách sử dụng phối hợp các đường nét để vẽ hình một số đồ dùng học tập, biết sử dụng màu hợp lý.
- Kỹ năng: Rèn kỹ năng phối hợp các đường nét, kỹ năng tô màu
- Thái độ: Giáo dục ý thức giữ gìn các đồ dùng

b) Chuẩn bị:

- Cô: 3 Tranh gây hứng thú của cô
- Trẻ: Vỡ tạo hình, bút chì, sáp màu, màu nước, tăm bông, bút lông, cho mỗi trẻ.

c) Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Cô trò chuyện với trẻ về một số đồ dùng học tập của học sinh lớp Một: Đố biết "Suốt đời đi với học sinh/ Sách, vở, thước, bút trong mình tôi mang" Con biết gì về chiếc cặp sách? Cặp sách thường là đồ dùng của ai? Ngoài chiếc cặp sách, con còn biết những đồ dùng nào khác của học sinh ? - Cô còn có món quà tặng lớp mình. Cô mời các con về chỗ ngồi cùng khám phá món quà này nhé!</p> <p>2. Tổ chức: 2.1. Hoạt động 1: Trải nghiệm kiến thức: *Khảo sát: - Quan sát tranh mẫu: Cho trẻ lần lượt quan sát 3 tranh gây cảm xúc → Đàm thoại: Về nội dung bức tranh và cách thực hiện + Cô có tranh gì đây?</p>	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cái cặp sách - Cặp sách là đồ dùng của học sinh - Trẻ kể tên <p>Trẻ quan sát tranh mẫu</p> <p>+ Tranh vẽ đồ dùng học tập của học sinh lớp 1</p>

<p>+ Tranh được vẽ bằng gì?</p> <p>+ Trong tranh có những gì ?</p> <p>+ Chiếc cặp sách như thế nào? Có những bộ phận gì ?</p> <p>+ Thân cặp có dạng hình gì?</p> <p>+ Để vẽ được chiếc cặp sách, con đoán xem cô sẽ vẽ gì trước?</p> <p>+ Còn cái ba lô này như thế nào?</p> <p>+ Để vẽ được chiếc balo này, cô đã sử dụng những nét vẽ gì?</p> <p>- Tương tự cô cho trẻ quan sát 2 bức tranh còn lại</p> <p>* Trẻ nêu ý tưởng</p> <p>+ Con định làm gì?</p> <p>+ Muốn tạo nên bức tranh vẽ đồ dùng của học sinh lớp 1, các con cần đồ dùng và nguyên liệu gì?</p> <p>+ Con định vẽ gì ?</p> <p>+ Con vẽ như thế nào ?</p> <p>+ Con sử dụng những nét gì để vẽ?</p> <p>* Trẻ thực hành sáng tạo</p> <p>- Cô cho trẻ thực hiện tạo ra sản phẩm theo cách riêng của trẻ. (trong quá trình trẻ thực hiện, cô mở nhạc nhẹ)</p> <p>Cô quan sát động viên trẻ, khuyến khích trẻ thể hiện sự sáng tạo trong cách cắt, sắp xếp bố cục bức tranh, vẽ thêm các chi tiết phụ. Nếu trẻ gặp khó khăn, cô gợi ý cho trẻ.</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Giải thích:</p> <p>- Trẻ trưng bày sản phẩm của mình</p> <p>- Trẻ chia sẻ về cách tạo ra sản phẩm:</p> <p>+ Con vừa được làm gì?</p>	<p>+ Tranh được vẽ bằng màu nước</p> <p>+ Tranh có cái cặp sách, balô</p> <p>+ Chiếc cặp nhiều màu sắc, có nắp cặp, quai đeo, quai xách, thân cặp, có khoá</p> <p>+ Thân cặp hình chữ nhật</p> <p>+ Cô vẽ phần thân cặp hình chữ nhật, vẽ phần nắp, quai khoá</p> <p>+ Ba lô có phần thân, quai đeo, quai xách</p> <p>+ Trẻ trả lời</p> <p>+ Trẻ quan sát, nêu nhận xét về nội dung bức tranh, cách vẽ</p> <p>+ Trẻ trả lời</p> <p>+ Màu nước ,bút lông, sáp màu</p> <p>+ Con vẽ ba lô, cặp sách...</p> <p>+ Trẻ trả lời</p> <p>+ Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>+ Trẻ treo sản phẩm lên giá</p> <p>+ Trẻ chia sẻ cách tạo ra sản phẩm</p> <p>+ Trẻ trả lời</p>
---	--

<p>+ Con vẽ những gì?</p> <p>+ Con làm như thế nào?</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Cùng cố</p> <p>- Trong khi vẽ bức tranh, con có gặp khó khăn gì không?</p> <p>- Con có hài lòng với bức tranh của con không?</p> <p>- Con có điều gì vui thích trong khi thực hiện không?</p> <p>- Con định làm gì với bức tranh của con?</p> <p>3. Kết thúc</p> <p>- Cho trẻ tự đánh giá quá trình hoạt động của trẻ:</p> <p>+ Trong khi vẽ đồ dùng học tập của học sinh lớp một, con cảm thấy như thế nào?</p> <p>+ Con yêu thích nhất điều gì ở bức tranh của con và bạn?</p> <p>+ Trong quá trình vẽ bức tranh, con thích nhất được làm gì?</p> <p>- Cô nhận xét, đánh giá chung</p> <p>- Cô cho trẻ hát và vận động bài “Sách bút thân yêu ơi” (1,2 lần)</p>	<p>+ Con cắt hình chữ nhật làm thân trường....</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nêu cảm nhận</p> <p>- Con định tặng cô (mẹ, bà...)</p> <p>- Trẻ tự đánh giá quá trình hoạt động của trẻ</p> <p>- Trẻ nêu cảm nhận</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ hát và vận động cùng cô</p>
--	---

3. Chơi ngoài trời

- Quan sát: cây bàng. TC : Kéo co. Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây

a) Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức: Trẻ gọi tên, nêu đặc điểm nổi bật của cây bàng
- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Thái độ: Chơi đúng luật, hứng thú.

b) Chuẩn bị:

- Vị trí trẻ đứng QS cây, 1 sợi dây thừng, vạch chuẩn
- Phấn, sỏi, lá cây...

c) Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Cô cho trẻ ra sân, vừa đi vừa hát bài “Khúc hát dạo chơi”, dẫn dắt trẻ đến quan sát cây bàng</p> <p>2. Tổ chức:</p>	<p>- Trẻ ra sân cùng cô</p>

<p>2.1. HĐ1: Quan sát cây bàng. Cô trẻ quan sát cây bàng, hỏi :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là cây gì ? - Cây có những bộ phận nào? - Rễ cây nằm ở đâu? Có nhiệm vụ gì ? - Thân (cành, lá cây) như thế nào ? - Bây giờ là mùa gì? Tại sao cây bàng rụng lá? - Cây được trồng để làm gì ? <p>→ Cô tóm lại, và nhấn mạnh: cây bàng rụng lá vào mùa thu và mùa đông để giảm bớt sự thoát hơi nước của cây...</p> <ul style="list-style-type: none"> - củng cố, giáo dục trẻ biết cách chăm sóc, bảo vệ cây <p>2.2. HĐ 2: Trò chơi: Kéo co. Cô nêu luật chơi, cách chơi</p> <p>+ Luật chơi: Bên nào giẫm vào vạch chuẩn trước là thua cuộc.</p> <p>+ Cách chơi: Chia trẻ làm 2 nhóm bằng nhau, tương đương sức nhau, xếp thành 2 hàng dọc đối diện nhau. Mỗi nhóm chọn 1 trẻ khỏe nhất đứng đầu hàng sát vạch chuẩn, cầm sợi dây thừng và các trẻ khác cùng cầm vào dây. Khi có hiệu lệnh của cô, tất cả kéo mạnh dây về phía mình. Nếu đứng đầu hàng nhóm nào giẫm chân vào vạch chuẩn trước là thua cuộc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi, cô quan sát, động viên trẻ <p>2.3.HĐ 3: Chơi tự do, cô giới thiệu các góc chơi, cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi</p> <p>3. Kết thúc: Nhận xét, động viên trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cây bàng - Cây có gốc, rễ, thân, cành lá... - Rễ cây nằm sâu trong lòng đất, hút chất dinh dưỡng để nuôi cây - Trẻ sờ thân cây, lá cây và nêu nhận xét. - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Chơi 4-5 lần</p> <p>- Chơi theo ý thích</p>
--	--

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích :

TC: Kẹp bóng đi qua đường hẹp

+ Mục đích: Trẻ giữ bóng giữa 2 đùi và đi trong đường hẹp không làm rơi bóng

+ Chuẩn bị: 20 quả bóng nhựa nhỏ, 2 con đường hẹp rộng 30cm, dài 3m

+Tổ chức:

- Cách chơi: Trẻ đứng thành 2 đội chơi. Khi có hiệu lệnh “Bắt đầu” lần lượt 2 trẻ ở 2 hàng lên lấy bóng, kẹp bóng vào đùi và di chuyển trong đường hẹp, về đích cầm bóng bỏ vào rổ của đội mình. Sau 1 thời gian nhất định, đội nào lấy được nhiều bóng về đích là thắng cuộc

- Luật chơi: Ai làm rơi bóng sẽ ra ngoài 1 lần chơi

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc trẻ, hỗ trợ trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về

- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

*Sĩ số: 37 có mặt vắng mặt

*Tình trạng sức khỏe:

* Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi:

* Kiến thức, kỹ năng:

Thứ năm, ngày 21 tháng 5 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ - Chơi - TDS:

- Cô đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh

- Chơi tự chọn

- Trò chuyện về các bạn học sinh lớp 1: Các con đang học lớp mấy ? Trường nào ? Sang năm học tới, các con lên lớp nào ? Các anh chị học sinh lớp 1 có những đồ dùng học tập nào ? Bố mẹ các con đã chuẩn bị cho các con những gì để vào lớp Một ?

- TDS: Như KHT

2. Học: PTNT: Toán: Ôn chia nhóm có 10 đối tượng thành 2 phần (MT 120)

a) Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ biết cách chia tách 1 nhóm có 10 đối tượng thành 2 phần, đếm và đặt thẻ số tương ứng với số lượng mỗi phần.

- Kỹ năng: Trẻ có kỹ năng chia nhóm có 10 đối tượng thành 2 phần bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm, đặt thẻ số tương ứng

- Thái độ: Trẻ có tinh thần thi đua trong hoạt động tập thể.

b) Chuẩn bị:

- Vở Bé làm quen với toán qua các con số

- Mỗi trẻ 10 hạt ngô, thẻ số từ 1-9.

- Nhà có số chấm tròn là từ 5-8

c) Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Trẻ hát cùng cô bài “Tạm biệt búp bê”, trò chuyện về trường tiểu học</p> <p>2. Tổ chức: Cô cho trẻ ôn luyện dưới các hình thức trò chơi</p> <p>2.1. HĐ1: Trò chơi: Ai nhanh hơn: + Trên bàn cô có 10 chiếc bút chì, cho 5 trẻ lên chia 10 bút chì thành 2 phần và đặt thẻ số tương ứng với số lượng mỗi phần. Sau đó cho cả lớp cùng kiểm tra. Cô khái quát lại các cách chia của trẻ và cùng trẻ nhắc lại 4 cách chia nhóm có 10 đối tượng thành 2 phần. + Cho trẻ chia 10 hạt ngô theo yêu cầu của cô</p> <p>2.2. HĐ2: Cho trẻ làm bài trong vở Bé làm quen chữ cái</p> <p>2.3. HĐ2: Trò chơi: Tìm nhà Cô phát cho mỗi trẻ 1 thẻ số có số chấm tròn là 1-2-3-4, yêu cầu trẻ về nhà sao cho số chấm tròn trên nhà cùng với số chấm tròn trên tay gộp lại là 10 Trẻ chơi 2 lần (Lần 2 cô đổi vị trí nhà)</p> <p>3. Kết thúc: Nhận xét tuyên dương trẻ</p>	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>- 3 trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chơi (2 lần)</p>

3. Chơi ngoài trời

- Quan sát cây phượng

- Trò chơi vận động: “Chạy tiếp cờ”

- Chơi tự do với phấn , sỏi, lá cây...

a. Mục đích

- Kiến thức: Trẻ nói đúng tên loại cây, nhận xét một số đặc điểm chính, biết tác dụng của cây

- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định

- Thái độ: Chăm sóc, bảo vệ cây

b. Chuẩn bị

Lá khô, phấn sỏi, cát ẩm...

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Cô cùng trẻ ra sân, vừa đi vừa hát bài “Khúc hát dạo chơi”, dẫn dắt trẻ tới quan sát cây phượng</p> <p>2. Tổ chức</p> <p>2.1. HĐ 1: Quan sát cây phượng: Cô cùng trẻ quan sát cây phượng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đây là cây gì ? + Cây phượng có những bộ phận nào ? + Rễ nằm ở đâu, làm nhiệm vụ gì ? + Thân thế nào ? + Thân có những nhiệm vụ gì ? + Cành cây như thế nào ? + Con có nhận xét gì về lá cây? + Trồng cây phượng để làm gì ? + Muốn cây mau lớn phải làm thế nào ? + Củng cố, giáo dục trẻ <p>2.2. HĐ 2: HĐ Trò chơi vận động: chơi trò chơi “chạy tiếp cờ” Cô cùng trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Chia trẻ thành hai nhóm bằng nhau xếp 2 hàng dọc. Hai trẻ ở đầu hàng cầm cờ. Đặt ghế cách chỗ trẻ đứng 2 mét. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ ra sân và hát cùng cô + Cây phượng + Có phần gốc, rễ, thân, cành, lá + Nằm trong lòng đất, có nhiệm vụ hút các chất dinh dưỡng nuôi cây + Thân cây to, vỏ sần sùi + Dẫn các chất dinh dưỡng lên ngọn + Vươn dài ra các hướng + Lá cây nhỏ, mọc thành từng tàu, lá cây màu xanh + Để cho bóng mát + Không bẻ cành bứt lá và tưới nước cho cây + Trẻ cùng cô nhắc lại cách chơi, luật chơi

<p>Khi cô hô "Hai, ba" trẻ phải chạy nhanh về phía ghế, vòng qua ghế rồi chạy về chuyển cờ cho bạn thứ hai và đứng vào cuối hàng. Khi nhận được cờ bạn thứ 2 phải chạy ngay lên và phải vòng qua ghế, rồi về chỗ đưa cờ cho bạn thứ 3. Cứ như vậy nhóm nào hết lượt trước là thắng cuộc. Ai không chạy vòng qua ghế hoặc chưa có cờ đã chạy thì phải quay trở lại từ đầu. Chơi 3 - 4 lượt.</p> <p>- Cô nêu luật: Phải cầm được cờ và chạy vòng qua ghế.</p> <p>Cho trẻ chơi, cô quan sát, động viên trẻ</p> <p>2.3. HĐ 3: Chơi tự do: Cô giới thiệu các góc chơi, cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3. Kết thúc: Nhận xét, động viên trẻ</p>	<p>+Trẻ chơi trò chơi 4,5 lần</p> <p>+ Trẻ chơi tự do theo ý thích</p>
--	--

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích:

5. Chơi hoạt động theo ý thích: Làm hộp bút để bàn (EDP)

a. Yêu cầu:

*Kiến thức

S – Khoa học: Trẻ biết một số đặc điểm, cấu tạo của chiếc hộp đựng bút, các nguyên vật liệu để làm chiếc hộp đựng bút. Sự gắn dính để chiếc hộp đựng bút có thể đứng được.

T – Công nghệ: Sử dụng các đồ dùng: kéo, bút chì, thước... để làm chiếc hộp đựng bút.

E – Chế tạo: Trẻ làm hộp bút theo đúng quy trình.

A – Nghệ thuật: Vẽ, thiết kế chiếc hộp đựng bút có màu sắc hài hòa.

M – Toán: Đếm, hình dạng các ống, nguyên vật liệu làm hộp bút.

* Kỹ năng

- Trẻ bung, bẻ cẩn thận không làm đổ.

- Trẻ cầm bút vẽ, sử dụng kéo, xếp, cắt, dán...

- Củng cố các kỹ năng tự phục vụ bản thân, kỹ năng đặt câu hỏi, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng làm việc nhóm.

* Thái độ

- Trẻ chú ý lắng nghe và làm theo sự hướng dẫn của cô.

- Trẻ vui vẻ, hào hứng tham gia hoạt động

b. Chuẩn bị:

* Đồ dùng của cô

Thiết bị dạy học: máy tính, loa, thỏ bông.

*Đồ dùng của trẻ

- 1 khay đựng: + Lõi giấy vệ sinh, cốc giấy, cốc nhựa...
- + Que kem, ống hút.
- + Bìa cát tông
- + Giấy màu, xốp màu, hồ dán, băng dính 2 mặt

c. Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: ổn định tổ chức, xác định vấn đề</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu và kể câu chuyện của bạn Thỏ Trắng. - Các con vừa được nghe câu chuyện của bạn nào? - Bạn Thỏ Trắng đã ước điều gì? - Các con có thích đến sinh nhật bạn Thỏ Trắng không? - Các con hãy nghĩ xem các con sẽ tặng bạn Thỏ Trắng món quà gì? <p>2. Hoạt động 2: Tưởng tượng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con hãy suy nghĩ xem các con có thể làm những chiếc hộp đựng bút từ các nguyên vật liệu nào? - Cô có 1 số hình ảnh về những chiếc hộp đựng bút các con cùng quan sát nhé! + Chiếc hộp đựng bút này có hình con gì? + Nó được tạo nên từ nguyên liệu nào? (Lõi giấy vệ sinh) + Chiếc hộp đựng bút bên cạnh này được làm từ những gì? (que kem) + Còn chiếc hộp đựng bút này được tạo nên từ gì? (Cốc giấy) + Nó được trang trí như thế nào? Bằng nguyên liệu gì? + Những chiếc hộp đựng bút này đều có điểm nào giống nhau? - Đều có phần thân, thân hộp bút là các ống có thể đựng được bút và phần đế gắn chặt với các ống để giữ cho các ống không bị đổ. * Giao nhiệm vụ: Hôm nay các con hãy cùng nhau tạo ra những chiếc hộp đựng bút mà đáp ứng được các yêu cầu sau: <ul style="list-style-type: none"> - Chiếc hộp đựng bút đó phải đựng được nhiều bút mà không bị đổ. - Chiếc hộp đựng bút đó phải thật đẹp, thật sáng tạo. <p>Hôm nay cô đã chuẩn bị rất nhiều đồ dùng, các con cùng xem cô đã chuẩn bị được những đồ dùng gì nhé.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô có gì đây? Những chiếc lõi giấy vệ sinh, cốc giấy này có dạng khối gì? Các con có thể dùng những đồ dùng này để làm bộ phận nào của chiếc hộp đựng bút? + Đây là tấm bìa. Các con có thể dùng để làm bộ phận nào của chiếc hộp? + Ngoài ra cô còn có giấy màu, xốp màu, que kem, ống hút để các con trang trí đây. + Cô còn chuẩn bị kéo, băng dính, hồ dán. - Giáo dục trẻ: Các con nhớ nhé kéo, bút là những đồ dùng sắc 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát và trả lời - Trẻ nhắc lại yêu cầu

nhọn, các con không được dùng để đùa nghịch và khi dùng phải thật cẩn thận nhé.

3. Hoạt động 3: Lập kế hoạch

Cô cho trẻ về 3 nhóm chơi

Trước khi làm hộp bút để bàn, các đội cùng nhau thảo luận thống nhất chọn nguyên vật liệu và vẽ bản thiết kế nhé

- Cô đi từng nhóm trò chuyện về ý tưởng các nhóm

4. Hoạt động 4: Sáng tạo

– Trước khi làm cho trẻ nhắc lại các yêu cầu về chiếc hộp đựng bút. (2 y/c). Cô đã chuẩn bị cho các con rất nhiều đồ dùng đồ chơi để các con có thể tạo ra những chiếc hộp đựng bút. Nhưng trước khi thực hiện các con hãy nhắc lại cho cô nghe những tiêu chí cần đạt được của chiếc hộp đựng bút nhé.

– Thời gian để các con thực hiện sẽ diễn ra trong 1 bản nhạc. Các con đã sẵn sàng chưa.

– Cô mời đại diện của từng nhóm các con sẽ đi lấy đồ dùng và vẽ bàn của mình để thực hiện nhé.

– Cho trẻ làm trong thời gian 1 bản nhạc (12-15 phút) (cô chú ý đến các nhóm để ghi chép lại quá trình sáng tạo của từng nhóm)

5. Hoạt động 5: Trưng bày sản phẩm (Kiểm tra)

– Thử nghiệm và kiểm tra

+ Cho các nhóm lên trưng bày sản phẩm để xem hộp bút có đầy đủ các bộ phận chưa.

+ Cho trẻ thử nghiệm cắm bút vào xem có bị đổ hay không.

– Cải thiện sản phẩm: Bây giờ cô sẽ dành cho các nhóm 3 phút để cải thiện chiếc hộp đựng bút của mình 1 cách hoàn thiện nhất, đẹp nhất để mang đến tặng sinh nhật bạn Thỏ Trắng. Vì bạn Thỏ Trắng có rất nhiều bút nên lần này mỗi hộp đựng bút phải đựng được 5 chiếc bút mà không bị đổ và được trưng bày trong tiệc sinh nhật của bạn Thỏ Trắng nhé.

– Cho trẻ trưng bày và hát chúc mừng sinh nhật bạn Thỏ Trắng.

6. Kết thúc

– Vậy là hôm nay các con đã cùng nhau sáng tạo ra những chiếc hộp đựng bút rất dễ thương và đáng yêu để tặng bạn Thỏ Trắng, bạn đã rất vui và còn gửi lời cảm ơn đến tất cả các con đấy. Cô khen ngợi cả lớp.

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc trẻ, hỗ trợ trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về

- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

*Sĩ số: 37 có mặt vắng mặt

*Tình trạng sức khoẻ:

- Trẻ thảo luận thống nhất ý kiến

– Trẻ thực hiện

– Trẻ trưng bày sản phẩm

* Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi:

* Kiến thức, kỹ năng:

Thứ sáu, ngày 22 tháng 05 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục

1. Đón trẻ - Chơi - TDS:

- Cô đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh
- Chơi tự chọn
- Trò chuyện về ngày Quốc tế thiếu nhi mừng 1/6: Đồ các con biết ngày mừng 1 tháng 6 là ngày gì?... Bố mẹ các con đã chuẩn bị cho các con những gì để vui tết thiếu nhi?

- TDS: (Như KHT)

2. Học: PTNN: Chữ cái: làm quen với chữ v, r

a) Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ biết cấu tạo, cách phát âm chữ v - r, nhận ra chữ v - r trong từ phát âm.

- Kỹ năng: Có kỹ năng phát âm chữ v - r

- Thái độ: Tích cực và có tính kỷ luật để tham gia các hoạt động giờ học.

b) Chuẩn bị:

- Trẻ: Mỗi trẻ bộ chữ v-r; tranh chữ cái v, r; chữ rỗng v-r

- Cô: Đồ dùng tương tự của trẻ, tranh có từ: quyển vở, tháp rùa

c) Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
-------------------------	----------------------------------

<p>1. Gây hứng thú: Trò chuyện về một số đồ dùng của học sinh lớp 1: Các anh chị học sinh lớp 1 có những đồ dùng học tập nào ?</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. HĐ1: Làm quen chữ v,r + Cô treo tranh "quyển vở"</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô ghép từ bằng băng chữ rời - Cô giới thiệu chữ v gồm 2 nét: 1 nét xiên trái và nét xiên phải, phát âm "vờ" - Cô giới thiệu chữ V: in hoa, viết thường <p>+ Tương tự với chữ r cô dùng tranh Tháp Rùa</p> <ul style="list-style-type: none"> - So sánh chữ v,r - Cho trẻ đọc nhanh chữ v-r theo tay cô chỉ - Tìm chữ v-r xung quanh lớp <p>2.2. HĐ2: Trò chơi luyện tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ giơ thẻ chữ theo hiệu lệnh: Cô phát âm (miêu tả cấu tạo) - Yêu cầu trẻ tìm tranh có chứa chữ v r <p>3. Kết thúc : Nhận xét, tuyên dương trẻ</p>	<p>Cặp sách, bút mực, bút chì, thước kẻ, sách vở...</p> <p>Trẻ đọc từ dưới tranh Trẻ tìm và đọc tên các chữ cái đã học Trẻ tri giác chữ v rỗng, nhắc lại cấu tạo Lớp, cá nhân trẻ phát âm</p> <p>Khác nhau về cấu tạo và cách phát âm Trẻ đọc Trẻ tìm Trẻ giơ thẻ chữ theo hiệu lệnh Trẻ tìm tranh theo yêu cầu của cô</p>
---	--

3. Chơi ngoài trời:

Quan sát: Cây hoa cúc. Trò chơi: Đuôi bắt. Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

a) Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ biết một vài đặc điểm nổi bật của cây hoa cúc. Biết cách chơi, chơi đúng luật.

- Kỹ năng: Phát triển sự nhanh nhạy của các giác quan, rèn khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định cho trẻ

- Thái độ: Giáo dục trẻ biết cách chăm sóc, bảo vệ hoa.

b) Chuẩn bị:

- Cây hoa cúc.

- Phấn, sỏi, lá cây.

c) Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú Cô cho trẻ ra sân, vừa đi vừa hát bài hát “Khúc</p>	<p>Trẻ hát cùng cô</p>

<p>hát dạo chơi”</p> <p>2. Tổ chức</p> <p>- Đây là cây hoa gì?</p> <p>2.1. HĐ1: Quan sát cây hoa cúc. Cô cho trẻ khám phá đặc điểm của cây hoa cúc</p> <p>- Đây là cây hoa gì?</p> <p>- Cây có những bộ phận nào?</p> <p>- Rễ cây nằm ở đâu ? Có nhiệm vụ gì ?</p> <p>- Con có nhận xét gì về thân(cành) cây?</p> <p>- Lá hoa cúc như thế nào?</p> <p>- Bông hoacúc như thế nào?(màu sắc, hình dạng, mùi hương...), Cho trẻ sờ cánh hoa, ngửi mùi hương của hoa</p> <p>- Hoa cúc được trồng để làm gì?</p> <p>→ Cô củng cố và giáo dục trẻ: Đây là cây hoa cúc. Cây có gốc , rễ, thân, cành, lá và hoa. Thân sần sùi, có nhiều cành, lá màu xanh xẻ thùy, bông hoa màu vàng to, cánh hoa dài, hoa có mùi hắc</p> <p>2.2. HĐ 2: Trò chơi: Đuổi bắt. Cô cùng trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi</p> <p>- Cách chơi: Một bạn làm “cái” để đi đuổi bắt các bạn. Các bạn khác chạy nhanh để cái không bắt được. Khi thấy cái sắp đến gần bạn nào thì bạn đó phải nói tên 1 loại đồ chơi trên sân trường(ví dụ: đu quay), nếu nói không kịp cái sẽ đập vào người và coi như bị “chết”, mất lần chơi phải đứng ra ngoài. Khi đập vào người bạn, cái phải nói tên 1 loại đồ chơi trên sân trường, nếu không bị mất cái, các bạn khác sẽ thay làm cái. Còn lại 1 bạn cuối cùng không bị chết thì bạn đó sẽ làm cái cho lần chơi sau..</p> <p>- Luật chơi: Nếu cái không đuổi bắt được bạn nào, hết thời gia quy định chơi thì các bạn “oẳn tù tì” với nhau sẽ chọn cái</p>	<p>- Cây hoa cúc</p> <p>- Trẻ quan sát, tri giác...khám phá đặc điểm của cây hoa cúc</p> <p>- Cây hoa cúc</p> <p>- Cây có gốc, rễ, thân, cành, lá, hoa</p> <p>- Rễ cây nằm sâu trong lòng đất, hút chất dinh dưỡng để nuôi cây</p> <p>- Thân sần sùi, nhiều cành</p> <p>- Lá xẻ thùy</p> <p>- Bông hoa có cuống cứng, chắc; hoa màu vàng, bông hoa có nhiều lớp cánh. Cánh hoa dài, hoa có mùi hắc</p> <p>- Trang trí</p> <p>- Trẻ cùng cô nhắc lại cách chơi, luật chơi</p>
---	--

<p>Trẻ chơi, Cô trẻ chơi theo nhóm, mỗi nhóm 8-10 bạn, cô điều khiển trò chơi, động viên trẻ.</p> <p>2..3. HĐ 3: Chơi tự do, cô giới thiệu các góc chơi, trẻ về góc chơi theo ý thích; cô bao quát trẻ chơi</p> <p>3. Kết thúc: nhận xét, động viên trẻ</p>	<p>- Trẻ chơi</p> <p>- Chơi tự do theo ý thích</p>
--	--

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích: Vui văn nghệ cuối tuần: Cho trẻ hát múa một số bài hát theo chủ đề Trường tiểu học và ngày Tết thiếu nhi

- Yêu cầu: Trẻ hát thuộc lời và đúng giai điệu 1 số bài hát về trường tiểu học và ngày tết thiếu nhi

+ Thể hiện 1 số vận động minh họa.

+ Mạnh dạn tham gia hoạt động

- Chuẩn bị: Xắc xô, phách tre, mũ múa

- Tổ chức hoạt động:

Cô trò chuyện cùng trẻ về trường tiểu học và ngày tết thiếu nhi

Trẻ kể tên một số bài hát về về trường tiểu học và ngày tết thiếu nhi

Cô cho trẻ hát, vận động những bài hát về trường tiểu học và ngày tết thiếu nhi

6. Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc trẻ, hỗ trợ trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân và ra về

- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

*Sĩ số: 37 có mặt vắng mặt

*Tình trạng sức khỏe:

* Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi:

* Kiến thức, kỹ năng:

